

Số: /TB-SGDĐT

Đắk Nông, ngày tháng 3 năm 2024

THÔNG BÁO
Kết quả thi chọn học sinh giỏi THCS cấp tỉnh
Năm học 2023-2024

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố
- Các trường PTDTNT THCS&THPT huyện,

Hội đồng chấm thi chọn học sinh giỏi THCS cấp tỉnh năm học 2023-2024 được thành lập theo Quyết định số 153/QĐ-SGDĐT ngày 07/3/2024; Hội đồng tiến hành các thủ tục, quy trình chấm thi từ ngày 10/3/2024 đến hết ngày 13/3/2024. Đến nay, kết quả đã được Hội đồng thi phê duyệt. Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo kết quả đến các đơn vị như sau:

I. Tổng hợp chung về số lượng đăng ký và dự thi theo môn của từng Huyện, Thành phố

Mã HĐ	Tên HĐ	Buổi sáng			Buổi chiều		
		Đăng ký	Dự thi	Vắng	Đăng ký	Dự thi	Vắng
01	Phòng GDĐT Gia Nghĩa	132	132	0	16	16	0
02	Phòng GDĐT Đắk Glong	60	56	4	11	11	0
03	Phòng GDĐT Đắk R'Lấp	112	108	4	15	15	0
04	Phòng GDĐT Đắk Song	75	74	1	10	10	0
05	Phòng GDĐT Đắk Mil	119	119	0	15	15	0
06	Phòng GDĐT Cư Jút	89	89	0	16	16	0
07	Phòng GDĐT Krông Nô	97	97	0	13	13	0
08	Phòng GDĐT Tuy Đức	41	41	0	9	9	0
	Tổng cộng	725	716	9	105	105	0

II. Kết quả: (chi tiết phụ lục kèm theo)

- Số lượng đạt giải Nhất: 16 giải;
- Số lượng đạt giải Nhì: 95;
- Số lượng đạt giải Ba: 154;
- Số lượng đạt giải KK (khuyến khích): 178.

Các Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố (trừ các trường PTDTNT THCS&THPT huyện), rà soát lại thông tin học sinh về họ tên, ngày, tháng năm sinh, tên lớp (ví dụ lớp 9A, 9B,... hoặc 9A1, 9A2...), nơi sinh, giới tính, dân tộc,.. phản hồi các thông tin cần điều chỉnh (nếu có về Sở trước ngày **25/3/2024** để Sở Giáo dục và Đào tạo cập nhật lại và ban hành Quyết định công nhận học sinh đạt giải đồng thời làm cơ sở trình UBND tỉnh tặng Bằng khen cho các em học sinh người kinh đạt giải nhất; học sinh là dân tộc đạt giải Nhất, Nhì, Ba các môn văn hóa theo Quyết định số 335/QĐ-UBND ngày 12/3/2018 của UBND tỉnh; mọi sai sót, các đơn vị chịu trách nhiệm.

Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo kết quả chấm thi chọn học sinh giỏi THCS cấp tỉnh năm học 2023-2024 đến các đơn vị được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở (chỉ đạo);
- Lưu VT, GDTrHQLCL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Sĩ Thành

KẾT QUẢ
THI CHỌN HỌC SINH GIỎI THCS CẤP TỈNH
NĂM HỌC 2023-2024

(Kèm theo Thông báo số /TB-SGDĐT ngày tháng 3 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

TT	Môn thi	SBD	Họ và tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Nam/Nữ	Lớp	Trường	Huyện/TP	Điểm thi	Giải
				Ngày	Tháng	Năm								
1	Toán	01_005	Phạm Hoàng Hà	14	2	2009	Đăk Nông	Kinh	Nam	9D	THCS Trần Phú	Gia Nghĩa	13,75	Nhì
2	Toán	01_006	Lê Công Hiếu	3	12	2009	Bình Định	Kinh	Nam	9A	THCS Phan Bội Châu	Gia Nghĩa	13,75	Nhì
3	Toán	01_010	Đào Trọng Huy Lương	18	9	2009	Đăk Nông	Kinh	Nam	9E	THCS Trần Phú	Gia Nghĩa	12,80	Ba
4	Toán	01_007	Trần An Hòa	8	10	2009	Nam Định	Kinh	Nam	9A3	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	12,50	Ba
5	Toán	01_011	Khổng Phạm Khánh Tùng	17	12	2009	Đăk Nông	Kinh	Nam	9A1	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	12,25	Ba
6	Toán	01_014	Trần Sỹ Vinh	20	3	2009	Đăk Nông	Kinh	Nam	9D	THCS Trần Phú	Gia Nghĩa	12,25	Ba
7	Toán	01_004	Lê Huỳnh Trung Đức	11	8	2009	Đăk Lăk	Kinh	Nam	9A4	THCS Nguyễn Tất Thành	Gia Nghĩa	11,75	Ba
8	Toán	01_012	Bùi Gia Cát Tường	19	12	2009	Đăk Nông	Kinh	Nữ	9E	THCS Trần Phú	Gia Nghĩa	11,50	KK
9	Toán	01_009	Phạm Đăng Khoa	27	3	2009	TP Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	9A3	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	11,00	KK
10	Toán	01_008	Phan Nguyễn Gia Huy	8	11	2009	Đăk Nông	Kinh	Nam	9D	THCS Trần Phú	Gia Nghĩa	10,75	KK
11	Toán	01_015	Hoàng Văn Vương	27	3	2009	Đăk Nông	Kinh	Nam	9A1	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	10,75	KK
12	Toán	01_013	Lương Xuân Thế	10	7	2009	Đăk Nông	Kinh	Nam	9A2	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	10,25	
13	Toán	01_002	Vũ Đình Dũng	11	1	2009	Đăk Nông	Kinh	Nam	9E	THCS Trần Phú	Gia Nghĩa	9,25	
14	Toán	01_003	Lê Quý Duy	24	10	2009	Đăk Nông	Kinh	Nam	9A2	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	9,25	
15	Toán	01_001	Nguyễn Ngọc Vi Anh	19	7	2009	Đăk Nông	Kinh	Nữ	9D	THCS Trần Phú	Gia Nghĩa	7,20	
16	Toán	02_140	Vũ Việt Hà	10	11	2009	Đăk Nông	Kinh	Nữ	9C	THCS Nguyễn Du	Đăk R'Lấp	17,50	Nhì
17	Toán	02_145	Trần Lê Hồng Phúc	27	04	2009	Đăk Nông	Kinh	Nam	9E	THCS Nguyễn Du	Đăk R'Lấp	16,50	Nhì
18	Toán	02_137	Nguyễn Văn Dũng	09	01	2009	Đăk Nông	Kinh	Nam	9B	THCS Nguyễn Công Trứ	Đăk R'Lấp	15,75	Nhì
19	Toán	02_138	Nguyễn Trung Dũng	02	01	2009	Đăk Nông	Kinh	Nam	9D	THCS Nguyễn Du	Đăk R'Lấp	13,75	Nhì
20	Toán	02_139	Hoàng Ngọc Khương Duy	06	01	2009	Đăk Nông	Sán Dìu	Nam	9A2	THCS Trần Quốc Toàn	Đăk R'Lấp	12,50	Ba
21	Toán	02_133	Dương Thị Mai Anh	01	04	2009	Bình Dương	Kinh	Nữ	9D	THCS Nguyễn Du	Đăk R'Lấp	12,00	Ba

TT	Môn thi	SBD	Họ và tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Nam/Nữ	Lớp	Trường	Huyện/TP	Điểm thi	Giải
				Ngày	Tháng	Năm								
22	Toán	02_134	Nguyễn Mạnh Cường	22	12	2009	Thanh Hoá	Kinh	Nam	9A3	THCS Lương Thế Vinh	Đắk R'Lấp	11,75	Ba
23	Toán	02_136	Nguyễn Bảo Châu	16	12	2009	Tp Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	9D	THCS Nguyễn Du	Đắk R'Lấp	11,35	KK
24	Toán	02_143	Nguyễn Tiến Nam	5	6	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9A3	THCS Lương Thế Vinh	Đắk R'Lấp	10,75	KK
25	Toán	02_141	Hoàng Đình Hùng	26	10	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9D	THCS Nguyễn Du	Đắk R'Lấp	10,50	KK
26	Toán	02_135	Trần Nguyễn Việt Cường	1	7	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A2	THCS Nguyễn Trãi	Đắk R'Lấp	8,75	
27	Toán	02_146	Hồ Thị Minh Trâm	5	8	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9a1	THCS Võ Văn Kiệt	Đắk R'Lấp	8,70	
28	Toán	02_144	Chu Thị Hoàng Oanh	25	11	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Trãi	Đắk R'Lấp	7,50	
29	Toán	02_142	Bùi Nguyễn Tuấn Minh	14	01	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A3	THCS Trần Quốc Toản	Đắk R'Lấp	6,50	
30	Toán	03_245	Đình Văn Tuấn Anh	1	1	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A1	THCS Nguyễn Du	Đắk Song	14,75	Nhì
31	Toán	03_246	Nguyễn Thị Kim Anh	10	9	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Lý Thường Kiệt	Đắk Song	11,50	KK
32	Toán	03_247	Nguyễn Phi Tiến	14	8	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A2	THCS Nguyễn Du	Đắk Song	11,50	KK
33	Toán	03_248	Nguyễn Ngọc Thảo Vy	15	9	2009	Khánh Hoà	Kinh	Nữ	9A1	THCS Lý Thường Kiệt	Đắk Song	10,00	
34	Toán	04_328	Thái Nguyên Khôi	12	05	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A5	THCS-THPT Trương Vĩnh Ký	Đắk Mil	14,00	Nhì
35	Toán	04_322	Trần Thị Mỹ Duyên	02	01	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Tất Thành	Đắk Mil	13,50	Ba
36	Toán	04_321	Hòa Gia Bình	02	04	2009	Tp Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Chí Thanh	Đắk Mil	13,25	Ba
37	Toán	04_323	Nguyễn Thành Đạt	19	03	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9A2	THCS Nguyễn Chí Thanh	Đắk Mil	13,00	Ba
38	Toán	04_331	Nguyễn Tiến Sang	19	01	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A2	THCS Nguyễn Chí Thanh	Đắk Mil	12,75	Ba
39	Toán	04_325	Nguyễn Trung Đức	24	02	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A2	THCS Nguyễn Chí Thanh	Đắk Mil	12,50	Ba
40	Toán	04_333	Trịnh Thảo Uyên	01	01	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Tất Thành	Đắk Mil	11,50	KK
41	Toán	04_334	Phạm Hồng Vân	14	01	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Tất Thành	Đắk Mil	11,50	KK
42	Toán	04_326	Nguyễn Phương Hiền	17	03	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Chí Thanh	Đắk Mil	10,75	KK
43	Toán	04_329	Hồ Gia Lâm	04	03	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9A5	THCS Lê Quý Đôn	Đắk Mil	10,25	
44	Toán	04_320	Hà Thị Minh Anh	08	05	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Chí Thanh	Đắk Mil	9,25	
45	Toán	04_324	Nguyễn Văn Đông	12	07	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A1	THCS Hoàng Diệu	Đắk Mil	9,00	
46	Toán	04_330	Lê Bảo Ngọc	28	06	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Chí Thanh	Đắk Mil	8,75	
47	Toán	04_332	Nguyễn Anh Thư	10	03	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9A1	THCS Chu Văn An	Đắk Mil	8,50	

TT	Môn thi	SBD	Họ và tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Nam/Nữ	Lớp	Trường	Huyện/TP	Điểm thi	Giải
				Ngày	Tháng	Năm								
48	Toán	04_327	Nguyễn Thị Kim Hoàng	19	03	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9A4	THCS Phan Chu Trinh	Đắk Mil	6,50	
49	Toán	05_442	Nguyễn Huy Gia Bảo	16	6	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9	Phạm Văn Đồng	Cư Jút	19,50	Nhất
50	Toán	05_443	Trần Công Đăng	22	5	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9	Phạm Văn Đồng	Cư Jút	17,50	Nhì
51	Toán	05_440	Nguyễn Lê Đức Anh	14	8	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9	Phạm Văn Đồng	Cư Jút	13,75	Nhì
52	Toán	05_446	Lê Nguyễn Thanh Tú	28	9	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9	Nguyễn Tất Thành	Cư Jút	12,50	Ba
53	Toán	05_447	Ngô Phan Thiên Thảo	6	5	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9	Phan Đình Phùng	Cư Jút	12,00	Ba
54	Toán	05_439	Huỳnh Ngọc Anh	6	1	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9	Phan Đình Phùng	Cư Jút	11,25	KK
55	Toán	05_444	Dương Lê Đức Mạnh	15	12	2009	Nghệ An	Kinh	Nam	9	Nguyễn Tất Thành	Cư Jút	10,75	KK
56	Toán	05_441	Hoàng Trần Ngọc Ánh	18	3	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9	Phạm Văn Đồng	Cư Jút	9,00	
57	Toán	05_445	Trần Thủy Tiên	19	2	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9	Nguyễn Tất Thành	Cư Jút	5,25	
58	Toán	06_532	Hồ Ngân Giang	14	8	2009	Quảng Ngãi	Kinh	Nam	9a1	THCS TT Đắk Mâm	Krông Nô	11,80	Ba
59	Toán	06_537	Đặng Ngọc Trường Sơn	8	7	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9D2	THCS Nam Đà	Krông Nô	10,75	KK
60	Toán	06_538	Nguyễn Văn Trung	21	3	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A2	THCS Nâm N'Đir	Krông Nô	10,65	KK
61	Toán	06_533	Lương Thị Kim Huyền	25	5	2009	Đắk Lắk	Kinh		9A2	THCS Đắk Drô	Krông Nô	8,50	
62	Toán	06_534	Đặng Gia Hưng	17	7	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9a1	THCS TT Đắk Mâm	Krông Nô	6,85	
63	Toán	06_536	Lê Hữu Thái Sơn	27	6	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9D2	THCS Nam Đà	Krông Nô	6,75	
64	Toán	06_535	Nguyễn Văn Lợi	25	3	2010	Đắk Nông	Kinh	Nam	8A	THCS Đắk Nang	Krông Nô	6,50	
65	Toán	06_528	Trần Hà Anh	05	01	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A	THCS Quảng Phú	Krông Nô	6,00	
66	Toán	06_531	Cao Công Định	25	12	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A	THCS Quảng Phú	Krông Nô	5,50	
67	Toán	06_530	Vi Thị Đẹp	1	6	2009	Đắk Nông	Nùng	Nữ	9	PTDTNT THCS THPT Krông Nô	Krông Nô	4,25	
68	Toán	06_529	Trần Thị Bảo Châu	5	2	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9D2	THCS Nam Đà	Krông Nô	1,50	
69	Toán	07_628	Nguyễn Mạnh Tú	19	5	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A1	THCS Hoàng Văn Thụ	Đắk Glong	12,00	Ba
70	Toán	07_627	Trần Thị Hà Lan	30	4	2009	Bình Phước	Kinh	Nữ	9A2	THCS Hoàng Văn Thụ	Đắk Glong	11,60	KK
71	Toán	07_625	Nguyễn Vũ Minh Anh	18	3	2009	Lâm Đồng	Kinh	Nữ	9A3	THCS Nguyễn Du	Đắk Glong	6,00	
72	Toán	07_629	Vũ Chí Thanh	12	3	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9A3	THCS Nguyễn Du	Đắk Glong	4,75	
73	Toán	07_626	Nguyễn Lưu Trung Dũng	15	8	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A3	THCS Nguyễn Du	Đắk Glong	4,25	
74	Toán	08_687	Nguyễn Minh Trí	13	11	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9	THCS Đắk Buk So	Tuy Đức	13,75	Nhì
75	Toán	08_685	Trần Thị Thùy Ngân	19	8	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9	THCS Đắk Buk So	Tuy Đức	12,00	Ba

TT	Môn thi	SBD	Họ và tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Nam/ Nữ	Lớp	Trường	Huyện/TP	Điểm thi	Giải
				Ngày	Tháng	Năm								
76	Toán	08_686	Trần Hồ Tô Nhi	23	11	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9	THCS Đắk Buk So	Tuy Đức	10,75	KK
77	Vật lí	01_026	Đào Trung Sơn	31	5	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A4	THCS Nguyễn Tất Thành	Gia Nghĩa	18,25	Nhì
78	Vật lí	01_029	Nguyễn Hữu Trọng	4	8	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A2	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	17,75	Nhì
79	Vật lí	01_016	Lưu Việt Anh	23	8	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A1	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	17,00	Nhì
80	Vật lí	01_027	Phạm Hoàng Sơn	1	5	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A2	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	16,50	Nhì
81	Vật lí	01_020	Trần Đức Huy	15	12	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A1	THCS Nguyễn Tất Thành	Gia Nghĩa	15,50	Ba
82	Vật lí	01_022	Trần Nam Long	28	2	2009	Phú Thọ	Kinh	Nam	9B	TH-THCS Phan Đình Giót	Gia Nghĩa	15,25	Ba
83	Vật lí	01_023	Nguyễn Trọng Hoàng Minh	30	12	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A4	THCS Nguyễn Tất Thành	Gia Nghĩa	15,25	Ba
84	Vật lí	01_024	Ngô Minh Ngọc	14	7	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	14,50	Ba
85	Vật lí	01_017	Đặng Tuấn Dũng	26	12	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9B	THCS Nguyễn Chí Thanh	Gia Nghĩa	13,75	Ba
86	Vật lí	01_018	Lê Nguyễn Ánh Dương	9	11	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Nguyễn Tất Thành	Gia Nghĩa	13,25	Ba
87	Vật lí	01_021	Phạm Hoàng Linh	8	6	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A8	THCS Nguyễn Tất Thành	Gia Nghĩa	13,00	Ba
88	Vật lí	01_019	Trịnh Lưu Giang	31	3	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A3	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	8,75	
89	Vật lí	01_028	Nguyễn Trịnh Thanh Tuyên	13	5	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9D	THCS Trần Phú	Gia Nghĩa	7,25	
90	Vật lí	01_025	Lương Hoàng Châu Pha	11	7	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9B	THCS Nguyễn Chí Thanh	Gia Nghĩa	3,25	
91	Vật lí	01_030	Nguyễn Ngọc Tổ Uyên	8	7	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	2,50	
92	Vật lí	02_147	Phan Tấn An	9	5	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A4	THCS Trần Quốc Toàn	Đắk R'Lấp	14,25	Ba
93	Vật lí	02_159	Nguyễn Thủy Tiên	09	12	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9B	THCS Nguyễn Công Trứ	Đắk R'Lấp	12,50	KK
94	Vật lí	02_151	Võ Đức Hiếu	22	02	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9B	THCS Nguyễn Công Trứ	Đắk R'Lấp	12,25	KK
95	Vật lí	02_148	Lê Minh Quốc Bảo	29	06	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9D	THCS Nguyễn Công Trứ	Đắk R'Lấp	11,75	KK
96	Vật lí	02_154	Dương Thành Nhân	23	08	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9D	THCS Nguyễn Công Trứ	Đắk R'Lấp	11,75	KK
97	Vật lí	02_157	Đặng Thị Tú Quyên	7	2	2009	Đồng Nai	Kinh	Nữ	9A3	THCS Nguyễn Văn Linh	Đắk R'Lấp	11,75	KK
98	Vật lí	02_156	Đỗ Trung Quân	8	3	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9a2	THCS Lý Tự Trọng	Đắk R'Lấp	10,25	
99	Vật lí	02_158	Lê Sỹ Tài	15	03	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9C	THCS Nguyễn Công Trứ	Đắk R'Lấp	9,00	
100	Vật lí	02_152	Phạm Thu Hương	20	06	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9D	THCS Nguyễn Công Trứ	Đắk R'Lấp	8,75	
101	Vật lí	02_153	Nguyễn Đăng Nhật Minh	14	12	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9C	THCS Nguyễn Du	Đắk R'Lấp	8,25	
102	Vật lí	02_150	Vũ Thủy Hiền	11	09	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9B	THCS Nguyễn Công Trứ	Đắk R'Lấp	7,75	
103	Vật lí	02_160	Lê Thanh Ngọc Trúc	01	04	2009	Tp Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	9D	THCS Nguyễn Du	Đắk R'Lấp	7,75	
104	Vật lí	02_161	Võ Bùi Việt	19	2	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Đắk R'Lấp	6,75	

TT	Môn thi	SBD	Họ và tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Nam/Nữ	Lớp	Trường	Huyện/TP	Điểm thi	Giải
				Ngày	Tháng	Năm								
105	Vật lí	02_149	Bùi Thị Thùy Dương	01	07	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9D	THCS Nguyễn Công Trứ	Đắk R'Lấp	6,00	
106	Vật lí	02_155	Trương Quỳnh Như	5	12	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Lương Thế Vinh	Đắk R'Lấp	3,50	
107	Vật lí	03_250	Phạm Tuấn Anh	30	8	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A4	THCS Nguyễn Tất Thành	Đắk Song	13,50	Ba
108	Vật lí	03_249	Vũ Phương Anh	7	11	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A4	THCS Nguyễn Tất Thành	Đắk Song	10,50	KK
109	Vật lí	03_251	Phạm Duy Mạnh	5	1	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A2	THCS Nguyễn Du	Đắk Song	10,00	
110	Vật lí	03_252	Nguyễn Minh Sách	29	10	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9A2	THCS Trần Phú	Đắk Song	6,50	
111	Vật lí	04_343	Lại Hồng Phúc	17	07	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9A2	THCS Nguyễn Tất Thành	Đắk Mil	18,00	Nhì
112	Vật lí	04_337	Đinh Văn Hưng	17	10	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A2	THCS Nguyễn Chí Thanh	Đắk Mil	17,75	Nhì
113	Vật lí	04_342	Lê Kim Phát	01	07	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A2	THCS Nguyễn Tất Thành	Đắk Mil	16,00	Ba
114	Vật lí	04_335	Nguyễn Phúc Điền	31	03	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9A1	THCS Nguyễn Chí Thanh	Đắk Mil	15,75	Ba
115	Vật lí	04_339	Lê Đình Khôi	03	08	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9A2	THCS Nguyễn Chí Thanh	Đắk Mil	15,75	Ba
116	Vật lí	04_338	Bùi Đăng Khoa	28	07	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A2	THCS Nguyễn Chí Thanh	Đắk Mil	15,50	Ba
117	Vật lí	04_341	Hoàng Đức Anh Minh	14	03	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9A1	THCS Nguyễn Tất Thành	Đắk Mil	11,25	KK
118	Vật lí	04_336	Nguyễn Lê Gia Hân	09	05	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9A1	THCS Nguyễn Tất Thành	Đắk Mil	10,50	KK
119	Vật lí	04_340	Vũ Phan Thanh Lâm	29	06	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A1	THCS Lê Hồng Phong	Đắk Mil	9,00	
120	Vật lí	05_449	Trần Xuân Công	12	1	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9	Phạm Văn Đồng	Cư Jút	18,75	Nhất
121	Vật lí	05_450	Nguyễn Phú Hậu	3	4	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9	Phạm Văn Đồng	Cư Jút	18,25	Nhì
122	Vật lí	05_451	Nguyễn Việt Hoàng	19	5	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9	Phạm Văn Đồng	Cư Jút	15,75	Ba
123	Vật lí	05_458	Nguyễn Thụy Kha Uyên	11	9	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9	Phạm Văn Đồng	Cư Jút	13,00	Ba
124	Vật lí	05_455	Vũ Thành Phong	11	3	2009	Nam Định	Kinh	Nam	9	Phạm Văn Đồng	Cư Jút	12,25	KK
125	Vật lí	05_456	Vũ Ngọc Bảo Tiên	2	1	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9	Phạm Văn Đồng	Cư Jút	11,00	KK
126	Vật lí	05_448	Hoàng Đình Bảo	24	7	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9	Nguyễn Tất Thành	Cư Jút	10,50	KK
127	Vật lí	05_457	Phạm Thị Yến Trinh	12	1	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9	Nguyễn Tất Thành	Cư Jút	8,00	
128	Vật lí	05_454	Nguyễn Đức Huy	10	1	2009	Bình Định	Kinh	Nam	9	Nguyễn Tất Thành	Cư Jút	6,75	
129	Vật lí	05_453	Nguyễn Bảo Huy	16	1	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9	Phan Đình Phùng	Cư Jút	6,25	
130	Vật lí	05_452	Lã Việt Hùng	9	6	2009	TP Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	9	Nguyễn Tất Thành	Cư Jút	2,00	
131	Vật lí	06_540	Nguyễn Tiến Giang	12	9	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9A1	THCS TT Đắk Mâm	Krông Nô	13,75	Ba
132	Vật lí	06_547	Phan Văn Trí	22	8	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9D2	THCS Nam Đà	Krông Nô	11,75	KK
133	Vật lí	06_545	Nguyễn Kim Thiên	13	3	2009	Đắk Nông	Kinh		9A2	THCS Đắk Drô	Krông Nô	11,50	KK

TT	Môn thi	SBD	Họ và tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Nam/Nữ	Lớp	Trường	Huyện/TP	Điểm thi	Giải
				Ngày	Tháng	Năm								
134	Vật lí	06_542	Nguyễn Thị Thủy Ngân	23	10	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9D3	THCS Nam Đà	Krông Nô	10,00	
135	Vật lí	06_548	Lương Long Vũ	29	8	2009	Đắk Nông	Thái	Nam	9A1	THCS Lý Tự Trọng	Krông Nô	9,00	
136	Vật lí	06_546	Hoàng Quốc Thiện	21	8	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A	THCS Đắk Nang	Krông Nô	8,50	
137	Vật lí	06_544	Chu Đăng Quân	2	6	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9A1	THCS TT Đắk Mâm	Krông Nô	8,25	
138	Vật lí	06_541	Nông Lâm Thúy Hạnh	11	4	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9A1	THCS TT Đắk Mâm	Krông Nô	6,25	
139	Vật lí	06_539	Lê Phan Ngọc Ánh	9	1	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS TT Đắk Mâm	Krông Nô	5,75	
140	Vật lí	06_543	Nguyễn Đức Phát	27	9	2009	Hà Nội	Kinh	Nam	9a4	THCS Nâm Nung	Krông Nô	5,50	
141	Vật lí	07_634	Nguyễn Tuyết Ngọc	28	2	2009	Nghệ An	Kinh	Nữ	9A3	THCS Nguyễn Du	Đắk Glong	12,75	KK
142	Vật lí	07_631	Lê Vũ Duy	20	10	2009	Quảng Ngãi	Kinh	Nam	9A5	THCS Nguyễn Du	Đắk Glong	12,00	KK
143	Vật lí	07_633	Vũ Trung Nghĩa	3	7	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9A2	THCS Hoàng Văn Thụ	Đắk Glong	11,25	KK
144	Vật lí	07_632	Vũ Đức Huy	20	1	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A1	THCS Hoàng Văn Thụ	Đắk Glong	10,50	KK
145	Vật lí	07_630	Sầm Thị Lâm Anh	26	9	2009	Đắk Nông	Tày	Nữ	9A	THCS Quảng Hòa	Đắk Glong	5,75	
146	Vật lí	08_688	Nguyễn Ngọc Anh Đức	17	8	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9D	THCS Đắk Buk So	Tuy Đức	18,00	Nhì
147	Vật lí	08_689	Phùng Văn Nguyên Giáp	26	01	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A	THCS Đắk Buk So	Tuy Đức	16,25	Nhì
148	Vật lí	08_691	Nguyễn Vũ Hoàng Hải	21	7	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9D	THCS Đắk Buk So	Tuy Đức	13,00	Ba
149	Vật lí	08_692	Lê Như Huyền	20	02	2009	Thanh Hóa	Kinh	Nữ	9B	THCS Ngô Quyền	Tuy Đức	13,00	Ba
150	Vật lí	08_693	Nguyễn Cảnh Thành	22	9	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9D	THCS Ngô Quyền	Tuy Đức	12,50	KK
151	Vật lí	08_690	Nguyễn Hoàng Hải	23	5	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A	THCS Ngô Quyền	Tuy Đức	12,25	KK
152	Hóa học	01_045	Phan Hoàng Trung	1	1	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9D	THCS Trần Phú	Gia Nghĩa	12,25	Nhì
153	Hóa học	01_035	Lương Văn Khiêm	9	1	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A2	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	11,95	Nhì
154	Hóa học	01_031	Đoàn Nguyễn Tú Anh	3	8	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9A4	THCS Nguyễn Tất Thành	Gia Nghĩa	11,60	Nhì
155	Hóa học	01_036	Võ Nguyễn Hoàng Linh	3	4	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9A3	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	11,40	Nhì
156	Hóa học	01_037	Vũ Bảo Nam	28	7	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9C	THCS Phan Bội Châu	Gia Nghĩa	10,90	Ba
157	Hóa học	01_039	Khúc Phạm Gia Phúc	19	4	2009	Đồng Nai	Kinh	Nam	9A4	THCS Nguyễn Tất Thành	Gia Nghĩa	10,90	Ba
158	Hóa học	01_032	Hà Kiều Anh	6	8	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9A3	THCS Nguyễn Tất Thành	Gia Nghĩa	9,75	Ba
159	Hóa học	01_043	Huỳnh Anh Thư	20	3	2009	Quảng Ngãi	Kinh	Nữ	9A4	THCS Nguyễn Tất Thành	Gia Nghĩa	9,00	KK
160	Hóa học	01_040	Hồ Đức Tài	24	11	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A	THCS Phan Bội Châu	Gia Nghĩa	8,95	KK
161	Hóa học	01_044	Đỗ Thị Mai Trang	10	8	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9C	THCS Phan Bội Châu	Gia Nghĩa	8,75	KK

TT	Môn thi	SBD	Họ và tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Nam/Nữ	Lớp	Trường	Huyện/TP	Điểm thi	Giải
				Ngày	Tháng	Năm								
162	Hóa học	01_041	Vũ Thị Thanh Thảo	12	3	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Tất Thành	Gia Nghĩa	8,70	KK
163	Hóa học	01_046	Nguyễn Thị Phương Uyên	11	1	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9C	THCS Phan Bội Châu	Gia Nghĩa	8,65	KK
164	Hóa học	01_042	Nguyễn Việt Thắng	6	8	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A3	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	8,50	KK
165	Hóa học	01_038	Lưu Bình Nguyên	8	5	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A	THCS Phan Bội Châu	Gia Nghĩa	8,00	KK
166	Hóa học	01_034	Nguyễn Minh Đức	27	12	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9E	THCS Trần Phú	Gia Nghĩa	6,25	
167	Hóa học	01_033	Hà Học Đức	18	2	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9B	THCS Nguyễn Chí Thanh	Gia Nghĩa	6,05	
168	Hóa học	02_166	Lê Anh Duy	14	10	2009	Thái Nguyên	Tày	Nam	9A4	THCS Nguyễn Trãi	Đắk R'Lấp	12,75	Nhì
169	Hóa học	02_162	Trương Thị Mai An	25	12	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Lương Thế Vinh	Đắk R'Lấp	12,30	Nhì
170	Hóa học	02_170	Vũ Nghiêm Hồng Quân	09	10	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9D	THCS Nguyễn Công Trứ	Đắk R'Lấp	11,50	Nhì
171	Hóa học	02_168	Ngô Phương Huyền	15	1	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9C	THCS Nguyễn Du	Đắk R'Lấp	11,25	Nhì
172	Hóa học	02_173	Nguyễn Như Ý	17	9	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A4	THCS Lương Thế Vinh	Đắk R'Lấp	11,00	Nhì
173	Hóa học	02_163	Phạm Hải Anh	9	6	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9A1	THCS Lương Thế Vinh	Đắk R'Lấp	10,50	Ba
174	Hóa học	02_165	Nguyễn Văn Dũng	31	05	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A	THCS Nguyễn Du	Đắk R'Lấp	9,50	Ba
175	Hóa học	02_167	Dương Thảo Hiền	04	08	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A	THCS Nguyễn Du	Đắk R'Lấp	9,45	Ba
176	Hóa học	02_172	Lê Anh Thu	22	10	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A3	THCS Trần Quốc Toản	Đắk R'Lấp	9,20	KK
177	Hóa học	02_169	Nguyễn Hoàng Long	7	11	2009	Bình Định	Kinh	Nam	9A3	THCS Nguyễn Trãi	Đắk R'Lấp	9,00	KK
178	Hóa học	02_164	Trần Lê Dũng	6	3	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A4	THCS Lương Thế Vinh	Đắk R'Lấp	8,00	KK
179	Hóa học	02_171	Đinh Nguyễn Ngọc Tín	13	08	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9C	THCS Nguyễn Du	Đắk R'Lấp	7,25	KK
180	Hóa học	03_253	Lê Thị Thu Hiền	17	3	2009	Lâm Đồng	Kinh	Nữ	9A5	THCS Trần Phú	Đắk Song	12,00	Nhì
181	Hóa học	03_256	Nguyễn Chí Thành	13	10	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A4	THCS Trần Phú	Đắk Song	10,75	Ba
182	Hóa học	03_255	Đỗ Anh Quân	10	8	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A3	THCS Nguyễn Tất Thành	Đắk Song	10,00	Ba
183	Hóa học	03_258	Trần Vũ Quỳnh Trang	12	9	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Tất Thành	Đắk Song	9,75	Ba
184	Hóa học	03_257	Nguyễn Ngọc Bảo Thu	27	7	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9A1	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Đắk Song	6,55	KK
185	Hóa học	03_259	Đoàn Thị Thu Uyên	11	3	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Nguyễn Du	Đắk Song	5,80	
186	Hóa học	03_254	Nguyễn Thị Lê Na	28	3	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Lý Thường Kiệt	Đắk Song	5,75	
187	Hóa học	04_344	Trần Nữ Quỳnh Anh	02	10	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Hoàng Diệu	Đắk Mil	10,75	Ba
188	Hóa học	04_349	Nguyễn Hoàng Gia Huynh	07	10	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9A5	THCS-THPT Trương Vĩnh Ký	Đắk Mil	10,00	Ba
189	Hóa học	04_356	Trần Minh Thông	07	05	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A1	THCS Chu Văn An	Đắk Mil	10,00	Ba

TT	Môn thi	SBD	Họ và tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Nam/Nữ	Lớp	Trường	Huyện/TP	Điểm thi	Giải
				Ngày	Tháng	Năm								
190	Hóa học	04_357	Ngô Hoàng Bảo Trân	13	02	2009	Đăk Lăk	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Tất Thành	Đăk Mĩl	9,30	Ba
191	Hóa học	04_346	Nguyễn Ngọc Thùy Chi	09	02	2009	Đăk Nông	Tày	Nữ	9A1	THCS Nguyễn Tất Thành	Đăk Mĩl	7,75	KK
192	Hóa học	04_358	Phạm Quốc Trường	01	01	2009	Nam Định	Kinh	Nam	9A2	THCS Hoàng Văn Thụ	Đăk Mĩl	7,50	KK
193	Hóa học	04_350	Trần Hồ Thảo Minh	21	11	2009	Đăk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Lê Hồng Phong	Đăk Mĩl	6,00	
194	Hóa học	04_353	Ngô Ngọc Hùng Phong	12	01	2009	Đăk Lăk	Kinh	Nam	9A2	THCS Nguyễn Tất Thành	Đăk Mĩl	5,95	
195	Hóa học	04_354	Trần Hữu Quang	24	07	2009	Đăk Nông	Kinh	Nam	9A5	THCS Lê Quý Đôn	Đăk Mĩl	5,25	
196	Hóa học	04_351	Trần Thị Thảo Nhi	26	07	2009	Đăk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Lê Hồng Phong	Đăk Mĩl	4,50	
197	Hóa học	04_345	Nguyễn Văn Cường	28	01	2009	Đăk Nông	Kinh	Nam	9A1	THCS Phan Chu Trinh	Đăk Mĩl	3,70	
198	Hóa học	04_348	Hồ Gia Hiếu	19	01	2009	Đăk Nông	Kinh	Nam	9A1	THCS Lê Hồng Phong	Đăk Mĩl	3,25	
199	Hóa học	04_347	Nguyễn Kim Dũng	04	04	2009	Đăk Nông	Kinh	Nam	9A4	THCS Phan Chu Trinh	Đăk Mĩl	2,25	
200	Hóa học	04_352	Nguyễn Thị Gia Như	11	04	2009	Đăk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Lê Hồng Phong	Đăk Mĩl	2,00	
201	Hóa học	04_355	Nguyễn Hoài Sương	07	01	2009	Đăk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Lê Hồng Phong	Đăk Mĩl	1,75	
202	Hóa học	05_462	Hoàng Quốc Huy	7	5	2009	Đăk Nông	Kinh	Nam	9	Phạm Văn Đồng	Cư Jút	17,00	Nhất
203	Hóa học	05_461	Vũ Minh Hoàng	10	5	2009	Đăk Nông	Kinh	Nam	9	Phạm Văn Đồng	Cư Jút	13,50	Nhất
204	Hóa học	05_467	Vương Bảo Ngọc	20	5	2009	Đăk Lăk	Tày	Nữ	9	Nguyễn Tất Thành	Cư Jút	10,25	Ba
205	Hóa học	05_473	Lê Nguyễn Bảo Trân	15	2	2009	Đăk Nông	Kinh	Nữ	9	Phan Đình Phùng	Cư Jút	10,25	Ba
206	Hóa học	05_465	Nguyễn Nhật Minh	7	1	2009	Đăk Nông	Kinh	Nam	9	Phạm Văn Đồng	Cư Jút	9,75	Ba
207	Hóa học	05_463	Đỗ Nguyễn An Khang	25	9	2009	Đăk Lăk	Kinh	Nam	9	Cao Bá Quát	Cư Jút	9,00	KK
208	Hóa học	05_460	Võ Trọng Hà	26	5	2009	Đăk Lăk	Kinh	Nam	9	Phạm Văn Đồng	Cư Jút	8,25	KK
209	Hóa học	05_470	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	1	1	2009	Đăk Nông	Kinh	Nữ	9	Phạm Văn Đồng	Cư Jút	8,25	KK
210	Hóa học	05_464	Nguyễn Hoàng Khanh	9	12	2009	Đăk Nông	Kinh	Nam	9	Nguyễn Trãi	Cư Jút	7,25	KK
211	Hóa học	05_469	Nguyễn Thành Nhân	28	1	2009	Đăk Nông	Kinh	Nam	9	Nguyễn Tất Thành	Cư Jút	6,50	
212	Hóa học	05_471	Nguyễn Trung Tín	29	6	2009	Bình Phước	Kinh	Nam	9	Nguyễn Tất Thành	Cư Jút	6,25	
213	Hóa học	05_468	Vũ Trung Nguyên	23	4	2009	Ninh Bình	Kinh	Nam	9	Phạm Hồng Thái	Cư Jút	6,20	
214	Hóa học	05_459	Nguyễn Văn Thiên Dũng	8	8	2009	Đăk Lăk	Kinh	Nam	9	Phan Đình Phùng	Cư Jút	4,55	
215	Hóa học	05_466	Nguyễn Trần Thanh Nga	2	6	2009	Đăk Nông	Kinh	Nữ	9	Phạm Văn Đồng	Cư Jút	4,50	
216	Hóa học	05_472	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	10	10	2009	Đăk Nông	Kinh	Nữ	9	Phạm Văn Đồng	Cư Jút	3,50	
217	Hóa học	06_554	Vũ Đức Hải	25	8	2009	Đăk Nông	Kinh	Nam	9A2	THCS Năm N'Đir	Krông Nô	14,85	Nhất
218	Hóa học	06_549	Phạm Thị Hoàng Anh	24	4	2009	Đăk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Năm N'Đir	Krông Nô	10,95	Ba

TT	Môn thi	SBD	Họ và tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Nam/Nữ	Lớp	Trường	Huyện/TP	Điểm thi	Giải
				Ngày	Tháng	Năm								
219	Hóa học	06_555	Đặng Nam Khánh	31	7	2009	ĐăkLăk	Kinh	Nam	9A1	THCS TT Đăk Mâm	Krông Nô	10,75	Ba
220	Hóa học	06_552	Dương Tuấn Đạt	9	5	2010	Đăk Lăk	Kinh	Nam	8A5	THCS Nam Đà	Krông Nô	9,95	Ba
221	Hóa học	06_561	Huỳnh Anh Tuấn	25	7	2010	Đăk Nông	Kinh	Nam	8A5	THCS Nam Đà	Krông Nô	9,55	Ba
222	Hóa học	06_553	Phạm Ngọc Quốc Đạt	17	1	2009	Đăk Lăk	Kinh	Nam	9D2	THCS Nam Đà	Krông Nô	9,10	KK
223	Hóa học	06_560	Nguyễn Ngọc Uyển Nhi	5	7	2009	Vĩnh Phúc	Kinh	Nữ	9D2	THCS Nam Đà	Krông Nô	8,65	KK
224	Hóa học	06_550	Trần Tuấn Anh	24	3	2009	Đăk Nông	Kinh	Nam	9D2	THCS Nam Đà	Krông Nô	7,25	KK
225	Hóa học	06_562	Hoàng Thị Thanh Thảo	24	6	2009	Đăk Nông	Tày	Nữ	9	PTDTNT THCS THPT Krông Nô	Krông Nô	6,25	
226	Hóa học	06_559	Đỗ Lưu Hoàng Nhân	10	10	2009	Đăk Nông	Kinh	Nam	9A1	THCS TT Đăk Mâm	Krông Nô	5,85	
227	Hóa học	06_551	Phan Thị Doanh Doanh	7	1	2009	Hậu Giang	Kinh	Nữ	9A1	THCS Tân Thành	Krông Nô	5,65	
228	Hóa học	06_557	Bùi Anh Khoa	3	7	2009	Đăk Nông	Kinh	Nam	9A1	THCS TT Đăk Mâm	Krông Nô	5,00	
229	Hóa học	06_556	Đặng Mùi Khé	22	5	2009	Đăk Nông	Dao	Nữ	9	PTDTNT THCS THPT Krông Nô	Krông Nô	4,50	
230	Hóa học	06_558	Lương Vy Linh	2	8	2009	Đăk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS TT Đăk Mâm	Krông Nô	4,45	
231	Hóa học	07_637	Lê Thị Thanh Tuyền	2	9	2009	Đăk Nông	Kinh	Nữ	9	PTDT THCS&THPT huyện Đăk Glong	Đăk Glong	6,25	
232	Hóa học	07_635	Phạm Minh Hoàng	12	3	2009	Đăk Nông	Kinh	Nam	9A3	THCS Nguyễn Du	Đăk Glong	5,30	
233	Hóa học	07_636	Phạm Nguyên Bảo Nam	27	12	2009	Đăk Lăk	Kinh	Nam	9A5	THCS Nguyễn Du	Đăk Glong	1,90	
234	Hóa học	08_699	Lê Đặng Minh Quang	10	10	2009	Đăk Nông	Kinh	Nam	9E	THCS Đăk Buk So	Tuy Đức	6,75	KK
235	Hóa học	08_695	Nguyễn Hữu Gia Bảo	15	10	2009	Đăk Nông	Kinh	Nam	9E	THCS Đăk Buk So	Tuy Đức	5,65	
236	Hóa học	08_698	Phạm Nguyễn Bảo Ngọc	30	9	2009	Đăk Lăk	Kinh	Nữ	9E	THCS Đăk Buk So	Tuy Đức	5,65	
237	Hóa học	08_696	Nguyễn Mạnh Hà Giang	25	10	2009	Đăk Nông	Kinh	Nữ	9E	THCS Đăk Buk So	Tuy Đức	4,90	
238	Hóa học	08_701	Nguyễn Minh Tuệ	02	9	2009	Đăk Lăk	Kinh	Nam	9E	THCS Đăk Buk So	Tuy Đức	4,75	
239	Hóa học	08_702	Đỗ Duy Thịnh	22	11	2009	Thái Bình	Kinh	Nam	9E	THCS Đăk Buk So	Tuy Đức	4,65	
240	Hóa học	08_700	Trần Minh Quang	13	3	2009	Đăk Lăk	Kinh	Nam	9D	THCS Đăk Buk So	Tuy Đức	4,60	
241	Hóa học	08_694	Nguyễn Ngọc Bảo Anh	25	10	2009	Đăk Nông	Kinh	Nữ	9E	THCS Đăk Buk So	Tuy Đức	3,55	
242	Hóa học	08_697	Lê Vũ Thị Phương Hoa	08	01	2009	TP. Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	9D	THCS Đăk Buk So	Tuy Đức	3,05	
243	Sinh học	01_058	Trần Nguyễn Thanh Trúc	16	4	2009	Đăk Nông	Kinh	Nữ	9D	THCS Trần Phú	Gia Nghĩa	11,25	Ba
244	Sinh	01_053	Hồ Thị Yến Ngân	3	9	2009	Đăk Nông	Kinh	Nữ	9A8	THCS Nguyễn Tất Thành	Gia Nghĩa	11,13	Ba

TT	Môn thi	SBD	Họ và tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Nam/Nữ	Lớp	Trường	Huyện/TP	Điểm thi	Giải
				Ngày	Tháng	Năm								
	học													
245	Sinh học	01_060	Dương Thị Vui	8	6	2009	Lâm Đồng	Kinh	Nữ	9B	TH-THCS Phan Đình Giót	Gia Nghĩa	9,50	KK
246	Sinh học	01_057	Trịnh Ngọc Thanh Trà	27	12	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Nguyễn Tất Thành	Gia Nghĩa	8,13	KK
247	Sinh học	01_055	Nguyễn Thị Phương Thảo	9	5	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Tất Thành	Gia Nghĩa	8,00	KK
248	Sinh học	01_056	Tăng Võ Kim Anh Thuyền	20	2	2009	Bình Định	Kinh	Nữ	9C	THCS Phan Bội Châu	Gia Nghĩa	8,00	KK
249	Sinh học	01_054	Cao Minh Khánh Ngọc	5	3	2009	Đắk Nông	kinh	Nữ	9A6	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	7,88	KK
250	Sinh học	01_052	Bùi Anh Minh	1	4	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9A2	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	7,38	
251	Sinh học	01_049	Ngô Mạnh Hùng	20	4	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A3	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	6,75	
252	Sinh học	01_059	Phan Triều Thủy Trúc	13	4	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9B	THCS Nguyễn Chí Thanh	Gia Nghĩa	6,75	
253	Sinh học	01_048	Lê Hồ Thủy Dung	22	1	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9C	THCS Trần Phú	Gia Nghĩa	5,00	
254	Sinh học	01_050	Bùi Ngọc Khánh Lam	5	3	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9D	THCS Trần Phú	Gia Nghĩa	4,75	
255	Sinh học	01_051	Mai Thảo Linh	20	1	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9E	THCS Trần Phú	Gia Nghĩa	3,75	
256	Sinh học	01_047	Phạm Quỳnh Chi	12	2	2009	Đắk Nông	Mường	Nữ	9D	THCS Trần Phú	Gia Nghĩa	3,13	
257	Sinh học	01_061	Lê Hoàng Phương Yến	8	1	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9E	THCS Trần Phú	Gia Nghĩa	2,25	
258	Sinh học	02_174	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	08	02	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A4	THCS Trần Quốc Toản	Đắk R'Lấp	12,75	Nhì
259	Sinh học	02_181	Huỳnh Thúc Như	13	03	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9D	THCS Nguyễn Du	Đắk R'Lấp	12,13	Nhì
260	Sinh học	02_182	Phan Thị Tố Như	15	1	2009	Nghệ An	Kinh	Nữ	9A2	THCS Lương Thế Vinh	Đắk R'Lấp	11,88	Nhì

TT	Môn thi	SBD	Họ và tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Nam/ Nữ	Lớp	Trường	Huyện/TP	Điểm thi	Giải
				Ngày	Tháng	Năm								
261	Sinh học	02_175	Lê Thị Mỹ Lệ	28	03	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A4	THCS Trần Quốc Toàn	Đắk R'Lấp	10,75	Ba
262	Sinh học	02_180	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	26	5	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Lương Thế Vinh	Đắk R'Lấp	10,13	Ba
263	Sinh học	02_179	Mai Thị Bảo Ngọc	25	09	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A	THCS Nguyễn Du	Đắk R'Lấp	9,13	KK
264	Sinh học	02_177	Võ Ngọc Yên My	20	12	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9B	THCS Nguyễn Du	Đắk R'Lấp	8,00	KK
265	Sinh học	02_176	Trương Thúy Mai	01	11	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Trần Quốc Toàn	Đắk R'Lấp		Vắng
266	Sinh học	02_178	Nguyễn Thị Hoàn Mỹ	15	10	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Đắk R'Lấp		Vắng
267	Sinh học	02_183	Nguyễn Thị Cát Tường	21	6	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A4	THCS Trần Quốc Toàn	Đắk R'Lấp		Vắng
268	Sinh học	03_260	Châu Nguyễn Phương Hoa	26	11	2009	Quảng Ngãi	Kinh	Nữ	9A3	THCS Nguyễn Tất Thành	Đắk Song	13,38	Nhất
269	Sinh học	03_267	Nguyễn Thị Bảo Yên	16	11	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Lê Quý Đôn	Đắk Song	12,88	Nhất
270	Sinh học	03_261	Nguyễn Hoàng Lâm	5	3	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A3	THCS Nguyễn Tất Thành	Đắk Song	12,18	Nhì
271	Sinh học	03_262	Nguyễn Ngọc Trà My	22	4	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9A3	THCS Nguyễn Tất Thành	Đắk Song	10,38	Ba
272	Sinh học	03_264	Phạm Anh Tú	31	8	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A2	THCS Nguyễn Du	Đắk Song	10,25	Ba
273	Sinh học	03_266	Phan Thị Thanh Trà	21	11	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A5	THCS Trần Phú	Đắk Song	10,25	Ba
274	Sinh học	03_265	Đỗ Phương Thảo	8	1	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Nguyễn Du	Đắk Song	8,75	KK
275	Sinh học	03_263	Trần Thị Tuyết Nhi	1	11	2009	Quảng Ngãi	Kinh	Nữ	9A1	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Đắk Song	7,50	KK
276	Sinh học	04_365	Phạm Quang Sang	05	04	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A2	THCS Nguyễn Chí Thanh	Đắk Mil	12,38	Nhì
277	Sinh học	04_362	Nguyễn Đức Hoàng	20	11	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A1	THCS Nguyễn Chí Thanh	Đắk Mil	11,75	Ba

TT	Môn thi	SBD	Họ và tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Nam/Nữ	Lớp	Trường	Huyện/TP	Điểm thi	Giải
				Ngày	Tháng	Năm								
278	Sinh học	04_370	Vũ Thị Hà Vy	21	09	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Chí Thanh	Đắk Mil	10,88	Ba
279	Sinh học	04_363	Phạm Quốc Kỳ	10	12	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A2	THCS Lê Hồng Phong	Đắk Mil	10,35	Ba
280	Sinh học	04_359	Nguyễn Phúc Khải Ca	10	11	2008	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9A4	THCS-THPT Trương Vĩnh Ký	Đắk Mil	9,63	Ba
281	Sinh học	04_360	Vũ Tiến Đạt	18	11	2010	Đắk Nông	Kinh	Nam	8A2	THCS Hoàng Văn Thụ	Đắk Mil	7,00	
282	Sinh học	04_366	Nguyễn Minh Tiến	01	01	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A2	THCS Chu Văn An	Đắk Mil	6,13	
283	Sinh học	04_369	Nguyễn Đức Vinh	30	11	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A4	THCS Phan Chu Trinh	Đắk Mil	6,13	
284	Sinh học	04_361	Trần Hoàng Gia	12	03	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A3	THCS Lê Quý Đôn	Đắk Mil	5,25	
285	Sinh học	04_364	Nguyễn Huỳnh Gia Như	11	10	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Tất Thành	Đắk Mil	3,75	
286	Sinh học	04_367	Đinh Thị Hồng Tuyết	30	11	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Hoàng Văn Thụ	Đắk Mil	3,50	
287	Sinh học	04_371	Phạm Như Ý	16	03	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Nguyễn Tất Thành	Đắk Mil	2,75	
288	Sinh học	04_368	Hoàng Thị Kiều Trang	15	10	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Tất Thành	Đắk Mil	1,50	
289	Sinh học	05_477	Bùi Nguyễn Thảo Linh	23	12	2009	Đắk Nông	Mường	Nữ	9	Hoàng Văn Thụ	Cư Jú	12,50	Nhì
290	Sinh học	05_478	Lê Đỗ Lam Yên	26	5	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9	Phan Đình Phùng	Cư Jú	9,63	Ba
291	Sinh học	05_476	Nguyễn Thành Nghĩa	19	2	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9	Nguyễn Công Trứ	Cư Jú	8,83	KK
292	Sinh học	05_479	Đoàn Thiện Trường	28	8	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9	Cao Bá Quát	Cư Jú	7,75	KK
293	Sinh học	05_475	Nguyễn Duy Thiên	15	5	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9	Phan Đình Phùng	Cư Jú	5,75	
294	Sinh học	05_474	Lê Mạnh Quân	5	1	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9	Cao Bá Quát	Cư Jú	4,88	

TT	Môn thi	SBD	Họ và tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Nam/Nữ	Lớp	Trường	Huyện/TP	Điểm thi	Giải
				Ngày	Tháng	Năm								
295	Sinh học	05_480	Nguyễn Văn Hồng	31	8	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9	Phạm Hồng Thái	Cư Jút	3,95	
296	Sinh học	06_569	Phạm Trọng Tấn	12	8	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A	THCS Đắk Nang	Krông Nô	11,88	Nhì
297	Sinh học	06_568	Phan Thị Như Quỳnh	30	3	2009	Nghệ An	Kinh	Nữ	9A1	THCS Năm N'Đir	Krông Nô	9,63	Ba
298	Sinh học	06_564	Lê Hồ Khánh Duyên	9	12	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9a2	THCS TT Đắk Mâm	Krông Nô	9,55	Ba
299	Sinh học	06_565	Trịnh Thị Mỹ Hạnh	11	01	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9A	THCS Quảng Phú	Krông Nô	9,13	KK
300	Sinh học	06_566	Lê Đức Kiên	25	9	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9a4	THCS TT Đắk Mâm	Krông Nô	8,75	KK
301	Sinh học	06_563	Cao Nguyệt Anh	2	12	2009	Quảng Nam	Kinh	Nữ	9C	THCS Đắk Nang	Krông Nô	6,75	
302	Sinh học	06_567	Đặng Nguyễn Minh Khuê	26	11	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9D2	THCS Nam Đà	Krông Nô	6,45	
303	Sinh học	07_640	Võ Thị Cẩm Trúc	4	5	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Hoàng Văn Thụ	Đắk Glong	6,25	
304	Sinh học	07_638	Trịnh Thị Mỹ Duyên	12	11	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A3	THCS Nguyễn Du	Đắk Glong	5,08	
305	Sinh học	07_639	Hoàng Lê Khánh Nhi	16	7	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Phan Chu Trinh	Đắk Glong	3,25	
306	Sinh học	08_703	Bùi Thị Chi	15	8	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9E	THCS Đắk Buk So	Tuy Đức	7,88	KK
307	Sinh học	08_706	Nguyễn Anh Khoa	31	5	2009	Đắk Lắk	Tày	Nam	9D	THCS Đắk Buk So	Tuy Đức	7,63	KK
308	Sinh học	08_705	Quách Gia Huy	09	9	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9D	THCS Đắk Buk So	Tuy Đức	7,45	
309	Sinh học	08_704	Nguyễn Tấn Đạt	25	6	2009	Bình Phước	Kinh	Nam	9D	THCS Đắk Buk So	Tuy Đức	7,25	
310	Tin học	01_062	Phạm Đắc Quang Anh	5	8	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A3	THCS Nguyễn Tất Thành	Gia Nghĩa	19,75	Nhất
311	Tin học	01_074	Lê Quang Mạnh	24	6	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A1	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	17,90	Nhì
312	Tin học	01_075	Đinh Trần Anh Minh	9	2	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A2	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	16,35	Nhì

TT	Môn thi	SBD	Họ và tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Nam/Nữ	Lớp	Trường	Huyện/TP	Điểm thi	Giải
				Ngày	Tháng	Năm								
313	Tin học	01_071	Nguyễn Trí Kiên	15	4	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A1	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	16,15	Nhì
314	Tin học	01_063	Nguyễn Thế Bảo	26	12	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A4	THCS Nguyễn Tất Thành	Gia Nghĩa	15,50	Ba
315	Tin học	01_069	Đình Trọng Huy	4	1	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A4	THCS Nguyễn Tất Thành	Gia Nghĩa	15,40	Ba
316	Tin học	01_065	Bùi Nguyễn Hoàng Danh	29	9	2009	Bình Định	Mường	Nam	9A1	THCS Nguyễn Tất Thành	Gia Nghĩa	14,95	Ba
317	Tin học	01_072	Trịnh Ngô Đức Long	9	1	2010	Đắk Nông	Kinh	Nam	8A1	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	11,70	KK
318	Tin học	01_070	Nguyễn Đình Gia Huy	28	5	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A8	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	11,50	KK
319	Tin học	01_066	Phan Bảo Duy	26	7	2010	Đắk Nông	Kinh	Nam	8A1	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	10,75	KK
320	Tin học	01_068	Trương Minh Đức	1	10	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A1	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	10,70	KK
321	Tin học	01_064	Hồ Ngọc Chiến	6	8	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9A3	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	10,05	KK
322	Tin học	01_073	Tổng Phi Long	14	8	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A1	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	9,95	
323	Tin học	01_067	Đình Hải Dương	24	7	2010	Đắk Nông	Kinh	Nam	8A2	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	8,50	
324	Tin học	01_076	Nguyễn Thế Quang	11	12	2010	Đắk Nông	Kinh	Nam	8A	THCS Phan Bội Châu	Gia Nghĩa	6,70	
325	Tin học	02_189	Nguyễn Võ Như Quỳnh	24	2	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9a1	THCS Võ Văn Kiệt	Đắk R'Lấp	16,25	Nhì
326	Tin học	02_187	Nguyễn Trí Khoa	03	02	2009	Quảng Ngãi	Kinh	Nam	9D	THCS Nguyễn Du	Đắk R'Lấp	11,75	KK
327	Tin học	02_190	Bùi Thanh Tú	19	01	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9D	THCS Nguyễn Du	Đắk R'Lấp	11,50	KK
328	Tin học	02_188	Trần Phước Phong	20	4	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A1	THCS Trần Quốc Toản	Đắk R'Lấp	10,00	
329	Tin học	02_185	Nguyễn Khánh Dung	30	5	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Nguyễn Văn Linh	Đắk R'Lấp	8,00	
330	Tin học	02_191	Nguyễn Phi Trường	03	02	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9a1	THCS Trần Hưng Đạo	Đắk R'Lấp	6,50	
331	Tin học	02_184	Trần Phi Anh	11	3	2009	Bình Thuận	Kinh	Nam	9A1	THCS Trần Quốc Toản	Đắk R'Lấp	3,00	
332	Tin học	02_186	Nông Thái Hoàng	1	1	2009	Đắk Lắk	Nùng	Nam	9A2	THCS Nguyễn Văn Linh	Đắk R'Lấp		Vắng
333	Tin học	03_268	Nguyễn Thành Công	7	9	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A1	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Đắk Song	15,75	Ba
334	Tin học	03_270	Nguyễn Đức Khương	21	7	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9a1	THCS Lý Thường Kiệt	Đắk Song	14,75	Ba
335	Tin học	03_272	Nguyễn Việt Nhật	1	5	2010	Nghệ An	Kinh	Nam	8A1	THCS Lý Thường Kiệt	Đắk Song	14,00	Ba
336	Tin học	03_274	Nguyễn Đình Vinh	12	5	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9a1	THCS Lý Thường Kiệt	Đắk Song	12,00	KK
337	Tin học	03_271	Vũ Quang Minh	28	1	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9A3	THCS Nguyễn Tất Thành	Đắk Song	11,65	KK
338	Tin học	03_269	Nguyễn Đình Hưng	4	6	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A1	THCS Lê Quý Đôn	Đắk Song	11,35	KK
339	Tin học	03_273	Nguyễn Tấn Sang	4	7	2010	Đắk Nông	Kinh	Nam	8A1	THCS Nguyễn Du	Đắk Song	6,00	
340	Tin học	04_380	Trần Khánh Toàn	24	05	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9A2	THCS Nguyễn Chí Thanh	Đắk Mil	16,35	Nhì

TT	Môn thi	SBD	Họ và tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Nam/Nữ	Lớp	Trường	Huyện/TP	Điểm thi	Giải
				Ngày	Tháng	Năm								
341	Tin học	04_372	Hòa Quang An	02	04	2009	TP Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	9A2	THCS Nguyễn Chí Thanh	Đắk Mil	15,75	Ba
342	Tin học	04_374	Nguyễn Thế Bảo	02	01	2010	Đắk Nông	Kinh	Nam	8A1	THCS Lê Hồng Phong	Đắk Mil	13,25	Ba
343	Tin học	04_377	Hà Thị Thu Hoài	09	06	2009	Đắk Nông	Nùng	Nữ	9A1	THCS Nguyễn Tất Thành	Đắk Mil	12,25	Ba
344	Tin học	04_379	Tạ Phạm Minh Phúc	14	02	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A2	THCS Nguyễn Chí Thanh	Đắk Mil	11,60	KK
345	Tin học	04_375	Phạm Lê Hương Giang	05	01	2010	Đắk Nông	Kinh	Nữ	8A4	THCS Nguyễn Huệ	Đắk Mil	10,75	KK
346	Tin học	04_376	Vũ Quang Hải	12	04	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A1	THCS Hoàng Diệu	Đắk Mil	9,25	
347	Tin học	04_378	Trần Quang Huy	02	10	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A3	THCS Lê Hồng Phong	Đắk Mil	7,50	
348	Tin học	04_373	Hoàng Trần Gia Bảo	18	06	2010	Đắk Lắk	Kinh	Nam	8A4	THCS Lê Quý Đôn	Đắk Mil	6,75	
349	Tin học	05_486	Nguyễn Kim Thành	16	11	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9	Nguyễn Tất Thành	Cư Jút	17,25	Nhì
350	Tin học	05_481	Phạm Nguyễn Hoài An	18	6	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9	Cao Bá Quát	Cư Jút	12,15	Ba
351	Tin học	05_482	Võ Anh Khoa	10	1	2010	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9	Cao Bá Quát	Cư Jút	11,20	KK
352	Tin học	05_483	Nông Duy Lộc	30	10	2009	Đắk Nông	Nùng	Nam	9	Nguyễn Tất Thành	Cư Jút	6,50	
353	Tin học	05_485	Lại Thị Như Ngọc	6	2	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9	Cao Bá Quát	Cư Jút	5,40	
354	Tin học	05_487	Đặng Uy Vũ	24	12	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9	Phan Đình Phùng	Cư Jút	3,50	
355	Tin học	05_484	Lâm Trương Bảo Ngọc	26	9	2010	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9	Phan Đình Phùng	Cư Jút	3,00	
356	Tin học	06_574	Doãn Đức Thịnh	27	2	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A1	THCS Nâm N'Đir	Krông Nô	7,40	
357	Tin học	06_570	Nguyễn Văn Minh	17	3	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A3	THCS TT Đắk Mâm	Krông Nô	6,75	
358	Tin học	06_573	Mai Trương Quyết Thắng	13	7	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A1	THCS Nâm N'Đir	Krông Nô	3,70	
359	Tin học	06_571	Đinh Nguyễn Yên Nhi	3	12	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS TT Đắk Mâm	Krông Nô	3,00	
360	Tin học	06_572	Lạng Đặng Phương Thảo	14	8	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS TT Đắk Mâm	Krông Nô	3,00	
361	Tin học	07_641	Nguyễn Bảo Thiên An	11	3	2009	Lâm Đồng	Kinh	Nữ	9A3	THCS Chu Văn An	Đắk Glong	17,90	Nhì
362	Tin học	07_642	Trịnh Quốc Hoàng Dương	21	10	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A1	THCS Nguyễn Du	Đắk Glong	15,25	Ba
363	Tin học	07_644	Phạm Nguyễn Gia Nghĩa	17	3	2010	Đắk Nông	Kinh	Nam	8A1	THCS Nguyễn Du	Đắk Glong	3,00	
364	Tin học	07_643	Nguyễn Đức Đạt	26	2	2011	Đắk Nông	Kinh	Nam	7A4	THCS Nguyễn Du	Đắk Glong		K đủ đk
365	Ngữ văn	01_083	Bùi Ngọc Huyền	10	2	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	14,50	Nhất
366	Ngữ văn	01_081	Phan Đỗ Khả Hân	9	7	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9E	THCS Trần Phú	Gia Nghĩa	12,00	Nhì
367	Ngữ	01_082	Trần Thị Minh Huệ	4	12	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	12,00	Nhì

TT	Môn thi	SBD	Họ và tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Nam/Nữ	Lớp	Trường	Huyện/TP	Điểm thi	Giải
				Ngày	Tháng	Năm								
	văn													
368	Ngữ văn	01_078	Phạm Nữ Ánh Dương	22	9	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9B	THCS Nguyễn Chí Thanh	Gia Nghĩa	11,50	Ba
369	Ngữ văn	01_084	Trần Diệu Linh	19	10	2009	Hà Nam	Kinh	Nữ	9D	THCS Trần Phú	Gia Nghĩa	11,00	KK
370	Ngữ văn	01_085	Phạm Ngọc Mai	8	2	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	11,00	KK
371	Ngữ văn	01_086	Nguyễn Ngọc Quỳnh Mai	1	11	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9B	THCS Nguyễn Chí Thanh	Gia Nghĩa	11,00	KK
372	Ngữ văn	01_089	Trần Nguyễn Minh Thư	9	9	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9A1	THCS Nguyễn Tất Thành	Gia Nghĩa	11,00	KK
373	Ngữ văn	01_080	Bùi Ngân Hà	27	3	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9E	THCS Trần Phú	Gia Nghĩa	10,50	KK
374	Ngữ văn	01_087	Bùi Trần Gia Như	17	1	2009	Đắk Nông	Mường	Nữ	9B	THCS Nguyễn Chí Thanh	Gia Nghĩa	10,50	KK
375	Ngữ văn	01_088	Từ Thị Cát Tường	3	9	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9B	THCS Trần Phú	Gia Nghĩa	10,50	KK
376	Ngữ văn	01_091	Đinh Thị Như Ý	14	3	2009	Lâm Đồng	Kinh	Nữ	9A	THCS Phan Bội Châu	Gia Nghĩa	10,50	KK
377	Ngữ văn	01_090	Lê Thị Bảo Thy	19	10	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	10,25	
378	Ngữ văn	01_079	Cao Thị Ngọc Hà	26	1	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9B	THCS Nguyễn Chí Thanh	Gia Nghĩa	10,00	
379	Ngữ văn	01_077	Trần Ngọc Bảo Bình	28	8	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9D	THCS Trần Phú	Gia Nghĩa	9,00	
380	Ngữ văn	02_192	Nguyễn Hồ Phương Anh	1	10	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A4	THCS Lương Thế Vinh	Đắk R'Lấp	12,50	Nhì
381	Ngữ văn	02_193	Nguyễn Hoàng Ngọc Ánh	4	10	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A4	THCS Lương Thế Vinh	Đắk R'Lấp	12,50	Nhì
382	Ngữ văn	02_195	Mai Huyền Nhật Linh	29	1	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9A3	THCS Nguyễn Văn Linh	Đắk R'Lấp	12,00	Nhì
383	Ngữ văn	02_196	Hồ Như Ngọc	21	7	2010	Bình Phước	Hoa	Nữ	8A3	THCS Lương Thế Vinh	Đắk R'Lấp	12,00	Nhì

TT	Môn thi	SBD	Họ và tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Nam/Nữ	Lớp	Trường	Huyện/TP	Điểm thi	Giải
				Ngày	Tháng	Năm								
384	Ngữ văn	02_199	Nguyễn Thị Thủy Tiên	18	06	2009	Bình Định	Kinh	Nữ	9A	TH&THCS Quang Trung	Đắk R'Lấp	12,00	Nhì
385	Ngữ văn	02_198	Bùi Thị Thủy Oanh	30	11	2009	Bình Phước	Tày	Nữ	9A	TH&THCS Quang Trung	Đắk R'Lấp	11,50	Ba
386	Ngữ văn	02_200	Phan Ngọc Mai Trâm	6	4	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Trãi	Đắk R'Lấp	11,50	Ba
387	Ngữ văn	02_201	Phạm Thị Khánh Uyên	16	5	2009	Đồng Nai	Kinh	Nữ	9A2	THCS Trần Quốc Toàn	Đắk R'Lấp	11,50	Ba
388	Ngữ văn	02_194	Lê Nguyễn Ngọc Hân	25	04	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9D	THCS Nguyễn Công Trứ	Đắk R'Lấp	11,00	KK
389	Ngữ văn	02_202	Nguyễn Thị Hải Yến	24	04	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A	THCS Nguyễn Du	Đắk R'Lấp	11,00	KK
390	Ngữ văn	02_197	Huỳnh Yến Nhi	19	3	2009	Bình Phước	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Trãi	Đắk R'Lấp	10,50	KK
391	Ngữ văn	03_280	Trần Trà My	27	3	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A4	THCS Trần Phú	Đắk Song	13,00	Nhất
392	Ngữ văn	03_275	Đào Hoài An	2	5	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Lê Quý Đôn	Đắk Song	12,00	Nhì
393	Ngữ văn	03_277	Vũ Ngọc Minh Châu	15	9	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A3	THCS Trần Phú	Đắk Song	12,00	Nhì
394	Ngữ văn	03_286	Nguyễn Bích Thảo	15	9	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9D	THCS Nguyễn Trãi	Đắk Song	12,00	Nhì
395	Ngữ văn	03_287	Nguyễn Thị Hà Vy	11	2	2009	Nghệ An	Kinh	nữ	9A3	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Đắk Song	12,00	Nhì
396	Ngữ văn	03_283	Đào Linh Nhi	16	2	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Lê Quý Đôn	Đắk Song	11,75	Ba
397	Ngữ văn	03_281	Trần Nguyễn Phước Nguyên	3	11	2009	Đắk Nông	Kinh	nữ	9A3	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Đắk Song	11,50	Ba
398	Ngữ văn	03_284	Trần Thị Kiều Oanh	23	3	2009	Nam Định	Kinh	Nữ	9A2	THCS Lê Quý Đôn	Đắk Song	11,50	Ba
399	Ngữ văn	03_276	Đặng Nhật Ánh	21	7	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9A1	THCS Lý Thường Kiệt	Đắk Song	11,00	KK
400	Ngữ văn	03_285	Nguyễn Hoàng Hạnh Tâm	19	5	2009	Đắk Nông	Kinh	nữ	9A1	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Đắk Song	11,00	KK

TT	Môn thi	SBD	Họ và tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Nam/ Nữ	Lớp	Trường	Huyện/TP	Điểm thi	Giải
				Ngày	Tháng	Năm								
401	Ngữ văn	03_279	Đoàn Thu Hồng	24	7	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A4	THCS Trần Phú	Đắk Song	10,75	KK
402	Ngữ văn	03_289	Phạm Thị Hà Vy	8	4	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Nguyễn Du	Đắk Song	10,00	
403	Ngữ văn	03_282	Lê Thị Đan Nhi	4	10	2009	Đắk Nông	Kinh	nữ	9A1	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Đắk Song	9,25	
404	Ngữ văn	03_278	Nguyễn Thị Thu Hà	14	11	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A7	THCS Trần Phú	Đắk Song	9,00	
405	Ngữ văn	03_288	Vũ Thị Thảo Vy	7	5	2009	Bình Phước	Kinh	Nữ	9A	TH&THCS Bế Văn Đàn	Đắk Song	9,00	
406	Ngữ văn	04_390	Nguyễn Ngọc Uyển Nhi	11	08	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Hoàng Diệu	Đắk Mil	12,50	Nhì
407	Ngữ văn	04_383	Đường Tuệ Lâm	11	02	2009	Đắk Nông	Tày	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Chí Thanh	Đắk Mil	12,00	Nhì
408	Ngữ văn	04_381	Nguyễn Ngọc Duyên	22	01	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Chu Văn An	Đắk Mil	11,50	Ba
409	Ngữ văn	04_387	Nguyễn Đặng Như Ngọc	09	02	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Tất Thành	Đắk Mil	11,50	Ba
410	Ngữ văn	04_391	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	07	01	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Lê Hồng Phong	Đắk Mil	11,00	KK
411	Ngữ văn	04_393	Hoàng Ngọc Biên Thùy	11	01	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Tất Thành	Đắk Mil	11,00	KK
412	Ngữ văn	04_394	Nguyễn Phạm Nhật Thy	02	09	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A4	THCS-THPT Trương Vĩnh Ký	Đắk Mil	11,00	KK
413	Ngữ văn	04_384	Trần Thị Trà My	06	03	2009	Thanh Hóa	Kinh	Nữ	9A2	THCS Hoàng Diệu	Đắk Mil	10,50	KK
414	Ngữ văn	04_385	Nguyễn Bảo Ngọc	28	05	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Chí Thanh	Đắk Mil	10,50	KK
415	Ngữ văn	04_389	Phan Duy Nguyễn	05	02	2009	Hà Tĩnh	Kinh	Nam	9A2	THCS Nguyễn Tất Thành	Đắk Mil	10,50	KK
416	Ngữ văn	04_382	Nguyễn Nữ Ngọc Hân	01	01	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Chu Văn An	Đắk Mil	10,00	
417	Ngữ văn	04_386	Nguyễn Thị Bích Ngọc	21	08	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Hoàng Văn Thụ	Đắk Mil	9,00	

TT	Môn thi	SBD	Họ và tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Nam/Nữ	Lớp	Trường	Huyện/TP	Điểm thi	Giải
				Ngày	Tháng	Năm								
418	Ngữ văn	04_388	Bùi Bảo Ngọc	09	09	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9A2	THCS Chu Văn An	Đắk Mil	9,00	
419	Ngữ văn	04_392	Lê Hà Nhật Thu	20	02	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Lê Hồng Phong	Đắk Mil	9,00	
420	Ngữ văn	04_395	Nguyễn Thị Tuyết Trinh	02	03	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Hoàng Văn Thụ	Đắk Mil	8,00	
421	Ngữ văn	05_491	Phạm Lê Thanh Trúc	30	10	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9	Phạm Văn Đồng	Cư Jút	12,00	Nhì
422	Ngữ văn	05_492	Đỗ Kiều Vy	1	1	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9	Phạm Văn Đồng	Cư Jút	11,50	Ba
423	Ngữ văn	05_489	Nguyễn Diệu Bình Minh	15	12	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9	Phạm Văn Đồng	Cư Jút	11,00	KK
424	Ngữ văn	05_488	Dương Lê Anh Hoàng	29	1	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9	Phạm Văn Đồng	Cư Jút	10,50	KK
425	Ngữ văn	05_490	Lê Hoàng Hà My	15	11	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9	Phạm Văn Đồng	Cư Jút	9,00	
426	Ngữ văn	06_575	Phí Thị Ngọc Ánh	11	2	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A4	THCS Nâm Nung	Krông Nô	13,50	Nhất
427	Ngữ văn	06_585	Võ Anh Thư	13	8	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9D5	THCS Nam Đà	Krông Nô	12,00	Nhì
428	Ngữ văn	06_579	Vương Thị Khuyên	26	6	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9C	THCS Đắk Nang	Krông Nô	11,50	Ba
429	Ngữ văn	06_577	Trần Cao Ngọc Hà	20	5	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9a1	THCS TT Đắk Mâm	Krông Nô	10,50	KK
430	Ngữ văn	06_584	Đặng Anh Thư	17	8	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9D5	THCS Nam Đà	Krông Nô	10,50	KK
431	Ngữ văn	06_583	Trịnh Thị Kim Oanh	18	4	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9a2	THCS TT Đắk Mâm	Krông Nô	10,00	
432	Ngữ văn	06_586	Đinh Ngọc Phương Trinh	8	1	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9a2	THCS TT Đắk Mâm	Krông Nô	10,00	
433	Ngữ văn	06_582	Huỳnh Thị Thảo My	25	2	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9D1	THCS Nam Đà	Krông Nô	9,50	
434	Ngữ văn	06_576	Nguyễn Thị Hiền Diệu	11	9	2009	Đắk Nông	Kinh		9A2	THCS Đắk Drô	Krông Nô	9,00	

TT	Môn thi	SBD	Họ và tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Nam/ Nữ	Lớp	Trường	Huyện/TP	Điểm thi	Giải
				Ngày	Tháng	Năm								
435	Ngữ văn	06_578	Nguyễn Ngọc Mai Hương	18	8	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Năm N'Đir	Krông Nô	9,00	
436	Ngữ văn	06_580	Trần Thị Thuý Linh	5	7	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Đắk Sôr	Krông Nô	8,00	
437	Ngữ văn	06_581	Nguyễn Thị Hà Linh	06	03	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9C	THCS Quảng Phú	Krông Nô	8,00	
438	Ngữ văn	07_648	Sùng Thị Hoa Đào	15	1	2009	Bắc Cạn	Mông	Nữ	9A	THCS Quảng Hòa	Đắk Glong	12,00	Nhì
439	Ngữ văn	07_650	Hoàng Thị Mai	12	1	2009	Đắk Nông	nùng	Nữ	9	PTDT THCS&THPT huyện Đắk Glong	Đắk Glong	12,00	Nhì
440	Ngữ văn	07_647	Sùng Thị Dung	1	4	2009	Đắk Nông	H'Mông	Nữ	9	PTDT THCS&THPT huyện Đắk Glong	Đắk Glong	11,00	KK
441	Ngữ văn	07_649	Nguyễn Thị Ngọc Hân	2	3	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9A2	THCS Hoàng Văn Thụ	Đắk Glong	9,50	
442	Ngữ văn	07_645	Đoàn Xuân An	26	1	2009	Lâm Đồng	Kinh	Nữ	9A1	THCS Nguyễn Du	Đắk Glong	9,00	
443	Ngữ văn	07_651	Phan Hiếu My	25	4	2009	Lâm Đồng	Kinh	Nữ	9A5	THCS Nguyễn Du	Đắk Glong	9,00	
444	Ngữ văn	07_655	Lê Thị Vy	7	9	2009	Lâm Đồng	Kinh	Nữ	9A5	THCS Nguyễn Du	Đắk Glong	9,00	
445	Ngữ văn	07_646	Vi Thị Hà Anh	4	8	2009	Đắk Nông	Nùng	Nữ	9A1	THCS Hoàng Văn Thụ	Đắk Glong	8,50	
446	Ngữ văn	07_652	Lê Tâm Nhi	29	11	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Phan Chu Trinh	Đắk Glong	8,50	
447	Ngữ văn	07_654	Trần Mai Viên	14	9	2009	Hải Dương	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Du	Đắk Glong	8,50	
448	Ngữ văn	07_653	Nguyễn Huynh Anh Thư	28	4	2009	Bến Tre	Kinh	Nữ	9A5	THCS Nguyễn Du	Đắk Glong	8,00	
449	Ngữ văn	08_707	Phan Linh Chi	13	8	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9D	THCS Đắk Buk So	Tuy Đức	11,50	Ba
450	Ngữ văn	08_710	Hồ Phương Vy	13	6	2009	Bình Định	Kinh	Nữ	9A	TH&THCS Nguyễn Du	Tuy Đức	10,50	KK
451	Ngữ văn	08_708	Nguyễn Thị Bích Kiều	20	11	2009	Đồng Nai	Kinh	Nữ	9	TH&THCS Nguyễn Gia Thiều	Tuy Đức	10,00	

TT	Môn thi	SBD	Họ và tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Nam/Nữ	Lớp	Trường	Huyện/TP	Điểm thi	Giải
				Ngày	Tháng	Năm								
452	Ngữ văn	08_709	Nguyễn Trà My	07	11	2008	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9	TH&THCS Nguyễn Gia Thiều	Tuy Đức	8,50	
453	Lịch sử	01_097	Lê Thị Thùy Linh	2	11	2009	Đồng Nai	Kinh	Nữ	9A3	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	11,00	Nhì
454	Lịch sử	01_099	Trần Thị Thiên Lý	8	11	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A4	THCS Nguyễn Tất Thành	Gia Nghĩa	11,00	Nhì
455	Lịch sử	01_098	Lê Thị Mỹ Linh	13	7	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A4	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	8,50	KK
456	Lịch sử	01_100	Ngô Phạm Duy Minh	30	10	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A4	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	8,25	KK
457	Lịch sử	01_101	Ngô Thảo My	12	2	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A	THCS Trần Phú	Gia Nghĩa	7,50	
458	Lịch sử	01_103	Nguyễn Minh Phúc	4	3	2009	Đắk Nông	Tày	Nam	9A1	THCS Nguyễn Tất Thành	Gia Nghĩa	7,50	
459	Lịch sử	01_105	Lê Ngọc Phương Thảo	9	7	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9B	TH-THCS Phan Đình Giót	Gia Nghĩa	7,50	
460	Lịch sử	01_094	Đỗ Xuân Hiếu	26	11	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A4	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	5,75	
461	Lịch sử	01_106	Bạch Thị Kim Yên	10	2	2009	Quảng Ngãi	Kinh	Nữ	9C	THCS Trần Phú	Gia Nghĩa	5,75	
462	Lịch sử	01_102	Nguyễn Thị Bảo Ngân	24	5	2009	Đắk Nông	kinh	Nam	9B	THCS Nguyễn Chí Thanh	Gia Nghĩa	5,50	
463	Lịch sử	01_092	Lê Đoàn Trúc Anh	13	11	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9D	THCS Trần Phú	Gia Nghĩa	5,00	
464	Lịch sử	01_095	Lâu Ngọc Quỳnh Hoa	26	12	2009	Đồng Nai	Hoa	Nữ	9A	THCS Phan Bội Châu	Gia Nghĩa	4,00	
465	Lịch sử	01_096	Hà Bảo Khanh	29	3	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9B	THCS Phan Bội Châu	Gia Nghĩa	3,25	
466	Lịch sử	01_104	Nguyễn Lê Tuấn	27	11	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A	THCS Phan Bội Châu	Gia Nghĩa	3,25	
467	Lịch sử	01_093	Trần Thị Ngọc Hân	1	11	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9E	THCS Trần Phú	Gia Nghĩa	2,00	
468	Lịch sử	02_209	Nguyễn Hoài Như	11	1	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A3	THCS Lương Thế Vinh	Đắk R'Lấp	13,00	Nhất
469	Lịch sử	02_204	Bùi Ngọc Chiến	21	9	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A2	THCS Lương Thế Vinh	Đắk R'Lấp	12,50	Nhì
470	Lịch sử	02_207	Mã Huỳnh Bảo Ngọc	17	05	2009	Đắk Nông	Tày	Nữ	9E	THCS Nguyễn Du	Đắk R'Lấp	11,00	Nhì
471	Lịch sử	02_205	Hồ Thị Duyên	14	3	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A3	THCS Lý Tự Trọng	Đắk R'Lấp	10,75	Ba
472	Lịch sử	02_212	Hà Thị Anh Thư	29	10	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Lương Thế Vinh	Đắk R'Lấp	10,75	Ba
473	Lịch sử	02_203	Trần Xuân Chiến	4	12	2009	Hà Tĩnh	Kinh	Nam	9	TH&THCS Hai Bà Trưng	Đắk R'Lấp	10,50	Ba
474	Lịch sử	02_215	Chè Kim Vân	13	12	2009	Đắk Nông	Hoa	Nữ	9A3	THCS Lương Thế Vinh	Đắk R'Lấp	10,50	Ba
475	Lịch sử	02_210	Nguyễn Như Quỳnh	04	07	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9C	THCS Nguyễn Du	Đắk R'Lấp	10,00	Ba
476	Lịch sử	02_213	Bùi Thị Huyền Trang	3	2	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A5	THCS Lương Thế Vinh	Đắk R'Lấp	9,50	KK
477	Lịch sử	02_214	Bồ Thị Bích Trâm	30	7	2009	Bình Dương	Kinh	Nữ	9	TH&THCS Hai Bà Trưng	Đắk R'Lấp	9,50	KK
478	Lịch sử	02_206	Nguyễn Diệu Lý	20	9	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A3	THCS Lý Tự Trọng	Đắk R'Lấp	9,00	KK
479	Lịch sử	02_216	Phan Thị Thảo Vân	14	08	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9C	THCS Nguyễn Du	Đắk R'Lấp	8,75	KK

TT	Môn thi	SBD	Họ và tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Nam/Nữ	Lớp	Trường	Huyện/TP	Điểm thi	Giải
				Ngày	Tháng	Năm								
480	Lịch sử	02_217	Trần Thị Hải Yến	10	1	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9a2	THCS Lý Tự Trọng	Đắk R'Lấp	8,00	
481	Lịch sử	02_211	Huỳnh Quốc Thắng	5	12	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9a4	THCS Lý Tự Trọng	Đắk R'Lấp	6,00	
482	Lịch sử	02_208	Võ Vũ Thảo Nguyên	21	2	2009	Bình Định	Kinh	Nữ	9A1	THCS Nguyễn Văn Linh	Đắk R'Lấp	1,75	
483	Lịch sử	03_297	Nguyễn Thị Minh Tâm	27	12	2009	Nam Định	Kinh	Nữ	9A1	THCS Lý Thường Kiệt	Đắk Song	11,50	Nhì
484	Lịch sử	03_290	Nguyễn Thị Vân Anh	16	5	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Tất Thành	Đắk Song	11,25	Nhì
485	Lịch sử	03_291	Phạm Mai Anh	13	9	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9	THCS Nguyễn Du	Đắk Song	11,00	Nhì
486	Lịch sử	03_293	Nguyễn Thị Huyền Diệu	16	3	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Lý Thường Kiệt	Đắk Song	10,75	Ba
487	Lịch sử	03_299	Nguyễn Thị Thâm	20	2	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A3	THCS Lý Thường Kiệt	Đắk Song	10,75	Ba
488	Lịch sử	03_295	Trần Thị Quỳnh Như	2	10	2009	Nam Định	Kinh	Nữ	9A1	THCS Lý Thường Kiệt	Đắk Song	10,50	Ba
489	Lịch sử	03_298	Nguyễn Quyết Thắng	12	7	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A3	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Đắk Song	10,50	Ba
490	Lịch sử	03_294	Lương Thị Khánh Linh	22	11	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Trần Phú	Đắk Song	10,25	Ba
491	Lịch sử	03_292	Lê Thị Thùy Châm	14	4	2009	Bến Tre	Kinh	Nữ	9A6	THCS Lê Quý Đôn	Đắk Song	10,00	Ba
492	Lịch sử	03_301	Đinh Mai Hoàng Yến	1	3	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Nguyễn Du	Đắk Song	10,00	Ba
493	Lịch sử	03_296	Trịnh Hoàng Ngọc Quý	20	12	2008	Đồng Nai	Kinh	Nam	9A3	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Đắk Song	9,25	KK
494	Lịch sử	03_300	Nguyễn Thảo Minh Thư	3	12	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Trần Phú	Đắk Song		Vắng
495	Lịch sử	04_405	Phạm Bảo Thiên	12	01	2009	Đắk Nông	Thái	Nam	9A5	THCS Hoàng Diệu	Đắk Mil	12,50	Nhì
496	Lịch sử	04_397	Nguyễn Ngọc Hà Giang	03	05	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A4	THCS Chu Văn An	Đắk Mil	10,50	Ba
497	Lịch sử	04_409	Hoàng Uy Vũ	04	08	2009	TP Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	9A2	THCS Nguyễn Tất Thành	Đắk Mil	10,00	Ba
498	Lịch sử	04_398	Nguyễn Thị Hồng Hà	08	11	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9A2	THCS Hoàng Văn Thụ	Đắk Mil	9,50	KK
499	Lịch sử	04_404	Đặng Văn Quân	18	01	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9A2	THCS Nguyễn Tất Thành	Đắk Mil	9,50	KK
500	Lịch sử	04_399	Phan Bá Huy	21	10	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A2	THCS Nguyễn Tất Thành	Đắk Mil	9,25	KK
501	Lịch sử	04_401	Trần Thị Diệu Linh	16	09	2009	Nam Định	Kinh	Nữ	9A1	THCS Nguyễn Tất Thành	Đắk Mil	9,00	KK
502	Lịch sử	04_406	Hoàng Anh Thư	02	01	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9A5	THCS-THPT Trương Vĩnh Ký	Đắk Mil	9,00	KK
503	Lịch sử	04_402	Chu Thị Cẩm Ly	07	09	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A6	THCS Nguyễn Chí Thanh	Đắk Mil	8,25	KK
504	Lịch sử	04_407	Nguyễn Thị Thanh Trà	14	12	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Tất Thành	Đắk Mil	8,00	
505	Lịch sử	04_400	Trần Anh Khoa	02	06	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A5	THCS Lê Quý Đôn	Đắk Mil	7,50	
506	Lịch sử	04_396	Mai Thị Hồng Ánh	13	01	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A6	THCS Nguyễn Chí Thanh	Đắk Mil	7,00	
507	Lịch sử	04_408	Nguyễn Huyền Trâm	20	01	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A5	THCS Lê Hồng Phong	Đắk Mil	7,00	

TT	Môn thi	SBD	Họ và tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Nam/Nữ	Lớp	Trường	Huyện/TP	Điểm thi	Giải
				Ngày	Tháng	Năm								
508	Lịch sử	04_410	Nguyễn Ngọc Phương Vy	10	01	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Lê Hồng Phong	Đắk Mil	7,00	
509	Lịch sử	04_403	Nguyễn Thị Bích Ngọc	12	10	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A6	THCS Nguyễn Chí Thanh	Đắk Mil	6,75	
510	Lịch sử	05_493	Nguyễn Thùy Minh Châu	6	1	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9	Phạm Văn Đồng	Cư Jút	12,50	Nhì
511	Lịch sử	05_494	Đồng Thị Ánh Duyên	18	4	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9	Phạm Văn Đồng	Cư Jút	11,25	Nhì
512	Lịch sử	05_502	Triệu Thị Thanh Trà	22	12	2009	Đắk Nông	Nùng	Nữ	9	PT DTNT Cư Jut	Cư Jút	10,50	Ba
513	Lịch sử	05_496	Phạm Nguyễn Kim Hằng	21	7	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9	Phạm Văn Đồng	Cư Jút	9,50	KK
514	Lịch sử	05_500	Nguyễn Thành Tinh	2	6	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9	Phạm Hồng Thái	Cư Jút	7,75	
515	Lịch sử	05_499	Nguyễn Thị Trà My	2	1	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9	Phan Đình Phùng	Cư Jút	5,75	
516	Lịch sử	05_498	Triệu Lê Thùy Linh	8	8	2009	Đắk Nông	Tày	Nữ	9	Phạm Văn Đồng	Cư Jút	5,25	
517	Lịch sử	05_501	B Không Dừng Anh Tú	16	2	2009	Đắk Nông	Ê đê	Nam	9	Phạm Hồng Thái	Cư Jút	4,50	
518	Lịch sử	05_495	Phạm Thị Mỹ Duyên	7	2	2009	Nam Định	Kinh	Nữ	9	Nguyễn Tất Thành	Cư Jút	3,25	
519	Lịch sử	05_497	Nguyễn Thị Thúy Hằng	16	11	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9	Nguyễn Tất Thành	Cư Jút	3,00	
520	Lịch sử	06_594	Triệu Mùi Sếnh	14	2	2010	Đắk Nông	Kinh	Nữ	8A1	THCS Tân Thành	Krông Nô	12,50	Nhì
521	Lịch sử	06_598	Bùi Như Ý	2	9	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9D2	THCS Nam Đà	Krông Nô	12,00	Nhì
522	Lịch sử	06_587	Trần Ngọc Quỳnh Chi	2	2	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9D2	THCS Nam Đà	Krông Nô	11,00	Nhì
523	Lịch sử	06_588	Nguyễn Hoàng Duy	17	10	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9A1	THCS Tân Thành	Krông Nô	10,75	Ba
524	Lịch sử	06_589	Đinh Thi Thu Huệ	20	2	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Tân Thành	Krông Nô	10,50	Ba
525	Lịch sử	06_590	Đỗ Thị Thảo Nguyên	27	5	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9a2	THCS TT Đắk Mâm	Krông Nô	9,75	Ba
526	Lịch sử	06_595	Lê Thị Ánh Thư	13	7	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9D2	THCS Nam Đà	Krông Nô	9,75	Ba
527	Lịch sử	06_596	Nguyễn Phan Thùy Trang	10	5	2009	Bình Dương	Kinh	Nữ	9D2	THCS Nam Đà	Krông Nô	9,50	KK
528	Lịch sử	06_591	Lê Thị Ánh Phương	14	10	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9D2	THCS Nam Đà	Krông Nô	8,50	KK
529	Lịch sử	06_597	Bùi Hoàng Triệu Vy	25	11	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9D2	THCS Nam Đà	Krông Nô	8,50	KK
530	Lịch sử	06_592	Hà Thị Phương	9	9	2009	Đắk Nông	Mông	Nữ	9A	THCS Đắk Nang	Krông Nô	7,75	
531	Lịch sử	06_593	Nguyễn Thị Như Quỳnh	20	10	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9D2	THCS Nam Đà	Krông Nô	6,00	
532	Lịch sử	07_663	Trương Huỳnh Anh Thư	25	5	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A4	THCS Nguyễn Du	Đắk Glong	8,50	KK
533	Lịch sử	07_658	Chí Thị Thúy Hằng	17	10	2009	Đắk Nông	Nùng	Nữ	9	PTDT THCS&THPT huyện Đắk Glong	Đắk Glong	8,25	KK
534	Lịch sử	07_662	Phan Hoàng Uyên Phương	20	1	2009	Khánh Hoà	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Du	Đắk Glong	8,25	KK
535	Lịch sử	07_657	Phùng Vũ Thùy Dương	17	7	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A6	THCS Hoàng Văn Thụ	Đắk Glong	7,75	

TT	Môn thi	SBD	Họ và tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Nam/ Nữ	Lớp	Trường	Huyện/TP	Điểm thi	Giải
				Ngày	Tháng	Năm								
536	Lịch sử	07_656	Phan Thế Anh	4	1	2009	Hà Tĩnh	Kinh	Nam	9A1	THCS Hoàng Văn Thụ	Đắk Glong	7,50	
537	Lịch sử	07_659	Võ Đắc Khoa	15	6	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A5	THCS Hoàng Văn Thụ	Đắk Glong	7,25	
538	Lịch sử	07_661	Lê Hữu Phát	11	4	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A2	THCS Phan Chu Trinh	Đắk Glong	7,00	
539	Lịch sử	07_660	H' Mè	29	9	2009	Đắk Nông	Mạ	Nữ	9A1	THCS Phan Chu Trinh	Đắk Glong	4,50	
540	Lịch sử	08_711	Hoàng Diệu Anh Thư	31	7	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9E	THCS Đắk Buk So	Tuy Đức	5,75	
541	Địa lí	01_115	Phạm Thị Thu	16	7	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	13,25	Ba
542	Địa lí	01_107	Văn Tiến Dũng	29	12	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A5	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	11,50	Ba
543	Địa lí	01_108	Lê Thị Mỹ Hằng	9	4	2009	Hà Tĩnh	Kinh	Nữ	9A3	THCS Nguyễn Tất Thành	Gia Nghĩa	10,25	KK
544	Địa lí	01_112	Nguyễn Văn Huynh	28	1	2009	Thừa Thiên - Huế	Kinh	Nam	9A2	THCS Nguyễn Tất Thành	Gia Nghĩa	10,25	KK
545	Địa lí	01_113	Cao Thị Bích Ngọc	3	6	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9B	TH-THCS Phan Đình Giót	Gia Nghĩa	8,50	KK
546	Địa lí	01_116	Nguyễn Thị Anh Thư	2	12	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Tất Thành	Gia Nghĩa	8,00	
547	Địa lí	01_110	Lê Thị Quỳnh Hoa	25	10	2009	Thanh Hóa	Kinh	Nữ	9D	THCS Trần Phú	Gia Nghĩa	7,00	
548	Địa lí	01_109	Đặng Gia Hân	20	8	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A	TH-THCS Phan Đình Giót	Gia Nghĩa	6,75	
549	Địa lí	01_111	Lê Thị Xuân Huệ	12	4	2009	Quảng Ngãi	Kinh	Nữ	9A8	THCS Nguyễn Tất Thành	Gia Nghĩa	6,75	
550	Địa lí	01_114	Đặng Ngọc Uyên Nhi	8	12	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A8	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	2,25	
551	Địa lí	02_224	Nguyễn Lê Bảo Nhi	26	11	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Nguyễn Trãi	Đắk R'Lấp	15,25	Nhì
552	Địa lí	02_227	Nguyễn Thị Thu Thủy	07	09	2009	Hung Yên	Kinh	Nữ	9C	THCS Nguyễn Công Trứ	Đắk R'Lấp	13,50	Ba
553	Địa lí	02_226	Võ Diệu Vương Thủy	10	02	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9B	THCS Nguyễn Công Trứ	Đắk R'Lấp	12,50	Ba
554	Địa lí	02_228	Vương Thị Kiều Trang	23	5	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Trãi	Đắk R'Lấp	12,00	Ba
555	Địa lí	02_229	Nguyễn Thị Thu Trang	1	9	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Trần Hưng Đạo	Đắk R'Lấp	11,75	Ba
556	Địa lí	02_222	Cao Thị Khánh Ly	18	12	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Trãi	Đắk R'Lấp	11,50	Ba
557	Địa lí	02_219	Phan Văn Đình	26	5	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Đắk R'Lấp	9,75	KK
558	Địa lí	02_225	Trần Văn Tiến	15	05	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9G	THCS Nguyễn Du	Đắk R'Lấp	9,25	KK
559	Địa lí	02_218	Đỗ Nguyễn Tân Châu	23	4	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A3	THCS Nguyễn Văn Linh	Đắk R'Lấp	9,00	KK
560	Địa lí	02_223	Điêu Nhúy	3	2	2009	Đắk Nông	Mnông	Nam	9A3	THCS Nguyễn Văn Linh	Đắk R'Lấp	9,00	KK
561	Địa lí	02_220	Hồng Hân	19	1	2009	Đắk Nông	Hoa	Nữ	9A4	THCS Lương Thế Vinh	Đắk R'Lấp	7,75	
562	Địa lí	02_221	Mai Nhật Khanh	05	8	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Đắk R'Lấp	4,50	

TT	Môn thi	SBD	Họ và tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Nam/Nữ	Lớp	Trường	Huyện/TP	Điểm thi	Giải
				Ngày	Tháng	Năm								
563	Địa lí	03_307	Nguyễn Thị Kim Phương	20	8	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Lý Thường Kiệt	Đắk Song	15,75	Nhì
564	Địa lí	03_309	Nguyễn Thị Hải Yến	12	7	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Lý Thường Kiệt	Đắk Song	15,75	Nhì
565	Địa lí	03_303	Cao Đình Hòa	29	3	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9A1	THCS Nguyễn Du	Đắk Song	15,50	Nhì
566	Địa lí	03_306	Nguyễn Thị Ngọc Như	2	9	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Lý Thường Kiệt	Đắk Song	14,25	Nhì
567	Địa lí	03_304	Lương Nguyễn Ngọc Lan	26	2	2009	Thanh Hoá	Kinh	Nữ	9A1	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Đắk Song	12,50	Ba
568	Địa lí	03_308	Nguyễn Mạnh Tùng	21	4	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A1	THCS Nguyễn Du	Đắk Song	12,50	Ba
569	Địa lí	03_305	Đàm Ngọc Linh	23	3	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Du	Đắk Song	11,50	Ba
570	Địa lí	03_302	Nguyễn Thị Hồng Hoa	17	4	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9A5	THCS Nguyễn Du	Đắk Song	9,75	KK
571	Địa lí	04_411	Đặng Trâm Anh	21	07	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Chí Thanh	Đắk Mil	15,75	Nhì
572	Địa lí	04_418	Đình Xuân Hoàng Phúc	01	01	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A2	THCS Nguyễn Tất Thành	Đắk Mil	13,75	Ba
573	Địa lí	04_419	Ngô Thục Quyên	28	05	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Chí Thanh	Đắk Mil	13,75	Ba
574	Địa lí	04_421	Nguyễn Huyền Trân	04	01	2009	Nghệ An	Kinh	Nữ	9A4	THCS-THPT Trương Vĩnh Ký	Đắk Mil	12,25	Ba
575	Địa lí	04_420	Thân Ngọc Anh Thư	25	07	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Nguyễn Tất Thành	Đắk Mil	9,00	KK
576	Địa lí	04_423	Phạm Trần Kiều Vy	06	01	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Chu Văn An	Đắk Mil	9,00	KK
577	Địa lí	04_413	Hà Nữ Thiên Ân	08	02	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Chu Văn An	Đắk Mil	8,00	
578	Địa lí	04_422	Lê Tú Uyên	02	01	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Chí Thanh	Đắk Mil	7,75	
579	Địa lí	04_417	Nguyễn Hoàng Lê Na	20	08	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Lê Hồng Phong	Đắk Mil	7,00	
580	Địa lí	04_415	Phạm Huyền Diệu	10	12	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Lê Hồng Phong	Đắk Mil	5,75	
581	Địa lí	04_416	Nguyễn Khánh Ly	15	02	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Tất Thành	Đắk Mil	5,50	
582	Địa lí	04_412	Hồ Hà Anh	03	03	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A4	THCS Nguyễn Huệ	Đắk Mil	3,75	
583	Địa lí	04_414	Bế Đàm Kim Chi	07	01	2009	Đắk Nông	Tày	Nữ	9A1	THCS Hoàng Diệu	Đắk Mil	3,75	
584	Địa lí	05_503	Đàm Phương Chi	27	5	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9	Phan Đình Phùng	Cư Jút	16,25	Nhất
585	Địa lí	05_507	Nguyễn Thị Hồng Nhung	21	2	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9	Phan Đình Phùng	Cư Jút	15,50	Nhì
586	Địa lí	05_508	Bùi Thị Kiều Oanh	2	1	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9	Phan Đình Phùng	Cư Jút	14,75	Nhì
587	Địa lí	05_504	Phạm Vũ Gia Hân	12	5	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9	Phan Đình Phùng	Cư Jút	14,00	Nhì
588	Địa lí	05_510	Nguyễn Thị Thủy Tiên	6	2	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9	Phan Đình Phùng	Cư Jút	13,75	Ba
589	Địa lí	05_509	Nguyễn Thị Minh Phương	20	1	2009	Nam Định	Kinh	Nữ	9	Nguyễn Tất Thành	Cư Jút	11,00	Ba
590	Địa lí	05_505	Hoàng Thị Thu Hoài	15	2	2009	Đắk Nông	Nùng	Nữ	9	Nguyễn Tất Thành	Cư Jút	10,25	KK

TT	Môn thi	SBD	Họ và tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Nam/Nữ	Lớp	Trường	Huyện/TP	Điểm thi	Giải
				Ngày	Tháng	Năm								
591	Địa lí	05_511	Trần Ngọc Trâm	1	1	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9	Phan Đình Phùng	Cư Jút	10,25	KK
592	Địa lí	05_506	Lê Lưu Ly	15	2	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9	Phạm Văn Đồng	Cư Jút	4,25	
593	Địa lí	06_601	Trần Thị Hà Linh	2	1	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Tân Thành	Krông Nô	11,50	Ba
594	Địa lí	06_602	Võ Thị Hồng Mai	1	1	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9D2	THCS Nam Đà	Krông Nô	10,25	KK
595	Địa lí	06_610	Lê Phước Triệu	6	1	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A2	THCS TT Đắk Mâm	Krông Nô	8,50	KK
596	Địa lí	06_611	Trương Tuấn Vũ	22	9	2010	Bắc Giang	Kinh	Nam	8A1	THCS Tân Thành	Krông Nô	8,00	
597	Địa lí	06_606	Đoàn Thị Thanh Thảo	13	8	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Tân Thành	Krông Nô	7,75	
598	Địa lí	06_609	Trần Văn Trị	20	8	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9D5	THCS Nam Đà	Krông Nô	7,50	
599	Địa lí	06_605	Bùi Thị Mai Thanh	15	7	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A	THCS Đắk Nang	Krông Nô	7,25	
600	Địa lí	06_600	Chế Nguyễn Khánh Du	05	04	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A	THCS Quảng Phú	Krông Nô	6,75	
601	Địa lí	06_603	Dương Phương Quỳnh	9	8	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9a4	THCS Nâm Nung	Krông Nô	6,75	
602	Địa lí	06_608	Nguyễn Thị Kim Thương	15	2	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A4	THCS Nâm Nung	Krông Nô	6,50	
603	Địa lí	06_599	Nguyễn Hoài Anh	1	9	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A2	THCS TT Đắk Mâm	Krông Nô	6,25	
604	Địa lí	06_604	Lương Thị Cẩm Tiên	29	12	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9D2	THCS Nam Đà	Krông Nô	3,00	
605	Địa lí	06_607	Nguyễn Anh Thư	11	01	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9B	THCS Quảng Phú	Krông Nô	2,75	
606	Địa lí	07_670	Trần Thị Như Quỳnh	24	1	2009	Lâm Đồng	Kinh	Nữ	9A1	THCS Hoàng Văn Thụ	Đắk Glong	11,25	Ba
607	Địa lí	07_665	Trương Ngọc Ánh	1	6	2009	Hải Dương	Kinh	Nữ	9A1	THCS Hoàng Văn Thụ	Đắk Glong	9,50	KK
608	Địa lí	07_671	Hà Thị Hoa Tranh	9	4	2009	Thái Nguyên	Kinh	Nữ	9A2	THCS Chu Văn An	Đắk Glong	6,75	
609	Địa lí	07_667	Nguyễn Thanh Huyền	20	12	2009	Hà Tĩnh	Kinh	Nữ	9A3	THCS Nguyễn Du	Đắk Glong	4,00	
610	Địa lí	07_664	Vũ Phan Hoàng Anh	30	9	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A2	THCS Chu Văn An	Đắk Glong	3,50	
611	Địa lí	07_666	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	12	6	2009	Sóc Trăng	Kinh	Nữ	9A	TH&THCS Đắk Plao	Đắk Glong	3,25	
612	Địa lí	07_672	H' Sừu Sre Ụ	29	11	2009	Đắk Nông	M'Nông	Nữ	9A2	THCS Chu Văn An	Đắk Glong	2,75	
613	Địa lí	07_668	Hoàng Thị Miến	24	3	2006	Đắk Nông	Mông	Nữ	9B	THCS Quảng Hòa	Đắk Glong		Vắng
614	Địa lí	07_669	Trần Khắc Nghĩa	6	4	2009	Lâm Đồng	Kinh	Nam	9A1	THCS Hoàng Văn Thụ	Đắk Glong		Vắng
615	Địa lí	07_673	Trần Thị Bảo Yến	12	11	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Nguyễn Du	Đắk Glong		Vắng
616	Địa lí	08_712	Đặng Thị Kim Anh	02	9	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9D	THCS Đắk Buk So	Tuy Đức	11,75	Ba
617	Địa lí	08_715	Lê Thu Phương	16	3	2009	Lâm Đồng	Kinh	Nữ	9A	TH&THCS Nguyễn Du	Tuy Đức	11,00	Ba

TT	Môn thi	SBD	Họ và tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Nam/Nữ	Lớp	Trường	Huyện/TP	Điểm thi	Giải
				Ngày	Tháng	Năm								
618	Địa lí	08_714	Nguyễn Thị Hoàng Linh	03	06	2009	Đắk Nông	Tày	Nữ	9A	TH&THCS Lý Tự Trọng	Tuy Đức	10,25	KK
619	Địa lí	08_716	Ninh Thị Thảo	24	8	2009	Đắk Nông	Hoa	Nữ	9D	THCS Đắk Buk So	Tuy Đức	9,00	KK
620	Địa lí	08_713	Nguyễn Thị Hoài Huyền	01	02	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9D	THCS Đắk Buk So	Tuy Đức	8,75	KK
621	Tiếng Anh	01_118	Hoàng Minh Ánh	12	10	2009	Nghệ An	Kinh	Nữ	9A4	THCS Nguyễn Tất Thành	Gia Nghĩa	17,90	Nhất
622	Tiếng Anh	01_123	Nguyễn Thị Khánh Linh	30	5	2009	Bình Định	Kinh	Nữ	9A3	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	16,20	Nhì
623	Tiếng Anh	01_117	Nguyễn Thiên An	6	1	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	16,10	Nhì
624	Tiếng Anh	01_128	Nguyễn Thu Thủy	22	10	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Nguyễn Tất Thành	Gia Nghĩa	15,80	Nhì
625	Tiếng Anh	01_130	Trịnh Thị Hà Trang	7	9	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A4	THCS Nguyễn Tất Thành	Gia Nghĩa	15,70	Nhì
626	Tiếng Anh	01_126	Nguyễn Bá Khôi Nguyên	14	7	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A4	THCS Nguyễn Tất Thành	Gia Nghĩa	15,20	Ba
627	Tiếng Anh	01_131	Đặng Hồng Khánh Trân	1	11	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	15,00	Ba
628	Tiếng Anh	01_122	Võ Hoàng Khuyên	14	4	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9A8	THCS Nguyễn Tất Thành	Gia Nghĩa	14,20	Ba
629	Tiếng Anh	01_125	Trần Huy Nguyên	20	9	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A3	THCS Nguyễn Tất Thành	Gia Nghĩa	13,90	Ba
630	Tiếng Anh	01_119	Khương Duy	16	6	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9D	THCS Trần Phú	Gia Nghĩa	13,80	Ba
631	Tiếng Anh	01_121	Lê Anh Kiệt	17	3	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9D	THCS Trần Phú	Gia Nghĩa	13,40	KK
632	Tiếng Anh	01_127	Phan Nguyễn Đức Tài	6	4	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A1	THCS Nguyễn Tất Thành	Gia Nghĩa	13,40	KK
633	Tiếng Anh	01_129	Phạm Trần Lâm Thy	23	7	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	13,20	KK
634	Tiếng Anh	01_120	Bùi Hoàng Hải Đăng	2	9	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A1	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	13,10	KK
635	Tiếng Anh	01_132	Lê Khánh Vy	30	10	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A4	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	11,10	

TT	Môn thi	SBD	Họ và tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Nam/Nữ	Lớp	Trường	Huyện/TP	Điểm thi	Giải
				Ngày	Tháng	Năm								
636	Tiếng Anh	01_124	Nguyễn Thành Nghĩa	20	8	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A2	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Gia Nghĩa	10,30	
637	Tiếng Anh	02_244	Nguyễn Thị Tuyết Trinh	12	02	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9a1	THCS Trần Quốc Toàn	Đắk R'Lấp	15,80	Nhì
638	Tiếng Anh	02_243	Nguyễn Kiều Trang	11	10	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9D	THCS Nguyễn Công Trứ	Đắk R'Lấp	15,60	Nhì
639	Tiếng Anh	02_239	Đỗ Chí Thành	01	01	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9B	THCS Nguyễn Khuyến	Đắk R'Lấp	14,70	Ba
640	Tiếng Anh	02_234	Đào Nhị Khánh Huyền	09	04	2009	Đắk Nông	Chăm	Nữ	9D	THCS Nguyễn Du	Đắk R'Lấp	14,60	Ba
641	Tiếng Anh	02_238	Trần Quốc Thái	24	09	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A	THCS Nguyễn Du	Đắk R'Lấp	13,20	KK
642	Tiếng Anh	02_240	Nguyễn Thị Phương Thảo	16	04	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9D	THCS Nguyễn Du	Đắk R'Lấp	12,70	KK
643	Tiếng Anh	02_237	Đỗ Vạn Đức Tính	16	10	2009	Vĩnh Long	Kinh	Nam	9	TH&THCS Hai Bà Trưng	Đắk R'Lấp	12,20	KK
644	Tiếng Anh	02_235	Lê Bình Nguyên	8	5	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9A2	THCS Nguyễn Trãi	Đắk R'Lấp	12,10	KK
645	Tiếng Anh	02_236	Trần Nguyên Quỳnh Nhung	23	08	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A	THCS Nguyễn Du	Đắk R'Lấp	11,90	
646	Tiếng Anh	02_232	Nguyễn Thành Công	26	12	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A3	THCS Lương Thế Vinh	Đắk R'Lấp	11,80	
647	Tiếng Anh	02_233	Đoàn Nguyễn Phương Dung	3	1	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A4	THCS Lương Thế Vinh	Đắk R'Lấp	11,40	
648	Tiếng Anh	02_241	Nguyễn Cao Trang Thi	21	4	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9C	THCS Nguyễn Du	Đắk R'Lấp	10,80	
649	Tiếng Anh	02_230	Phạm Hoàng An	10	08	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A2	THCS Trần Hưng Đạo	Đắk R'Lấp	10,30	
650	Tiếng Anh	02_231	Chí Ngọc Bội	7	9	2009	Đồng Nai	Kinh	Nữ	9a3	THCS Lý Tự Trọng	Đắk R'Lấp	10,20	
651	Tiếng Anh	02_242	Linh Thị Anh Thư	02	05	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A3	THCS Trần Hưng Đạo	Đắk R'Lấp	9,00	
652	Tiếng Anh	03_318	Hồ Văn Trường Sơn	12	6	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A1	THCS Nguyễn Du	Đắk Song	17,90	Nhất

TT	Môn thi	SBD	Họ và tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Nam/Nữ	Lớp	Trường	Huyện/TP	Điểm thi	Giải
				Ngày	Tháng	Năm								
653	Tiếng Anh	03_317	Nguyễn Bá Tấn Sang	25	9	2009	Bạc Liêu	Kinh	Nam	9A5	THCS Trần Phú	Đắk Song	17,30	Nhất
654	Tiếng Anh	03_313	Mai Lê Khánh Linh	30	9	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9a1	THCS Lý Thường Kiệt	Đắk Song	15,60	Nhì
655	Tiếng Anh	03_315	Nguyễn Thị Phương Mai	19	12	2009	Quảng Nam	Kinh	Nữ	9A5	THCS Trần Phú	Đắk Song	14,60	Ba
656	Tiếng Anh	03_311	Tổng Trường Hải	14	3	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9A3	THCS Nguyễn Tất Thành	Đắk Song	14,50	Ba
657	Tiếng Anh	03_319	Dương Thị Huyền Trang	19	2	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Lê Quý Đôn	Đắk Song	14,00	Ba
658	Tiếng Anh	03_310	Phạm Hải Hà	24	12	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Nguyễn Du	Đắk Song	13,90	Ba
659	Tiếng Anh	03_316	Trần Lê Minh Phương	23	1	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9A1	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Đắk Song	12,70	KK
660	Tiếng Anh	03_314	Trần Thùy Linh	3	9	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A5	THCS Trần Phú	Đắk Song	12,10	KK
661	Tiếng Anh	03_312	Phạm Quốc Huy	14	6	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9A5	THCS Trần Phú	Đắk Song	11,50	
662	Tiếng Anh	04_428	Huỳnh Tấn Anh Kiệt	09	10	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A1	THCS Nguyễn Tất Thành	Đắk Mil	16,60	Nhì
663	Tiếng Anh	04_432	Bùi Thiện Nhân	18	08	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9A2	THCS Nguyễn Chí Thanh	Đắk Mil	16,20	Nhì
664	Tiếng Anh	04_431	Trần Hoàng Minh	31	03	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9A2	THCS Nguyễn Tất Thành	Đắk Mil	15,60	Nhì
665	Tiếng Anh	04_426	Trần Nguyễn Linh Đan	12	02	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Chí Thanh	Đắk Mil	13,30	KK
666	Tiếng Anh	04_424	Nguyễn Mạnh Cường	17	12	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A2	THCS Nguyễn Tất Thành	Đắk Mil	12,50	KK
667	Tiếng Anh	04_430	Nguyễn Vũ Quỳnh Mây	06	02	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Chu Văn An	Đắk Mil	12,10	KK
668	Tiếng Anh	04_427	Nguyễn Đại Hùng	16	03	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A1	THCS Nguyễn Chí Thanh	Đắk Mil	12,00	
669	Tiếng Anh	04_436	Võ Bảo Thùy	15	08	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Chí Thanh	Đắk Mil	12,00	

TT	Môn thi	SBD	Họ và tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Nam/Nữ	Lớp	Trường	Huyện/TP	Điểm thi	Giải
				Ngày	Tháng	Năm								
670	Tiếng Anh	04_429	Phạm Nữ Quỳnh Mai	13	04	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Tất Thành	Đắk Mil	11,90	
671	Tiếng Anh	04_425	Lê Việt Dũng	24	10	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A1	THCS Chu Văn An	Đắk Mil	11,70	
672	Tiếng Anh	04_434	Nguyễn Sao Ánh Tường	11	06	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A5	THCS Lê Quý Đôn	Đắk Mil	10,90	
673	Tiếng Anh	04_437	Võ Lê Mai Trâm	22	02	2010	Đắk Nông	Kinh	Nữ	8A5	THCS-THPT Trương Vĩnh Ký	Đắk Mil	10,90	
674	Tiếng Anh	04_438	Phạm Thị Hà Vy	29	08	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Lê Hồng Phong	Đắk Mil	10,00	
675	Tiếng Anh	04_433	Đinh Tấn Phát	17	09	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9A5	THCS Lê Quý Đôn	Đắk Mil	9,10	
676	Tiếng Anh	04_435	Trần Hoàng Lạc Thiên	14	08	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9A5	THCS-THPT Trương Vĩnh Ký	Đắk Mil	8,00	
677	Tiếng Anh	05_518	Nguyễn Đăng Khôi	21	1	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9	Phạm Văn Đồng	Cư Jút	16,00	Nhì
678	Tiếng Anh	05_527	Trần Nhật Quỳnh Ý	14	11	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9	Phạm Văn Đồng	Cư Jút	15,90	Nhì
679	Tiếng Anh	05_522	Nguyễn Thị Ngọc Nhi	29	1	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9	Phạm Văn Đồng	Cư Jút	14,80	Ba
680	Tiếng Anh	05_513	Nguyễn Tân Anh	23	3	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9	Nguyễn Tất Thành	Cư Jút	14,60	Ba
681	Tiếng Anh	05_517	Huỳnh Bảo Khang	14	11	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	9	Phan Đình Phùng	Cư Jút	14,50	Ba
682	Tiếng Anh	05_512	Trương Nhật An	11	10	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9	Phạm Văn Đồng	Cư Jút	14,40	Ba
683	Tiếng Anh	05_514	Phan Hà Phương Anh	9	5	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9	Phạm Văn Đồng	Cư Jút	14,00	Ba
684	Tiếng Anh	05_515	Trần Thị Thùy Chi	20	2	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9	Phan Đình Phùng	Cư Jút	14,00	Ba
685	Tiếng Anh	05_516	Nguyễn Phi Hoàng	1	5	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9	Phan Đình Phùng	Cư Jút	13,90	Ba
686	Tiếng Anh	05_523	Lê Thị Thanh Tâm	18	3	2009	Thanh Hóa	Kinh	Nữ	9	Phan Đình Phùng	Cư Jút	13,50	KK

TT	Môn thi	SBD	Họ và tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Nam/Nữ	Lớp	Trường	Huyện/TP	Điểm thi	Giải
				Ngày	Tháng	Năm								
687	Tiếng Anh	05_519	Bùi Nguyễn Đăng Khôi	29	4	2009	Đăk Nông	Kinh	Nam	9	Phan Đình Phùng	Cư Jút	13,40	KK
688	Tiếng Anh	05_520	Lương Cao Minh	23	9	2009	Đăk Nông	Kinh	Nam	9	Phan Đình Phùng	Cư Jút	13,00	KK
689	Tiếng Anh	05_525	Trần Minh Thành	18	10	2009	Đăk Lăk	Kinh	Nam	9	Phạm Văn Đồng	Cư Jút	12,80	KK
690	Tiếng Anh	05_526	Trần Ngọc Minh Thư	9	10	2009	Đăk Lăk	Kinh	Nữ	9	Phạm Văn Đồng	Cư Jút	11,50	
691	Tiếng Anh	05_521	Lê Thị Bảo Ngọc	16	11	2009	Đăk Nông	Kinh	Nữ	9	Phạm Văn Đồng	Cư Jút	11,40	
692	Tiếng Anh	05_524	Nguyễn Hà Thanh Tâm	9	3	2009	Đăk Nông	Kinh	Nữ	9	Nguyễn Tất Thành	Cư Jút	11,30	
693	Tiếng Anh	06_620	Nguyễn Phan Nguyên Thảo	14	3	2009	Đăk Nông	Kinh	Nữ	9D2	THCS Nam Đà	Krông Nô	15,10	Ba
694	Tiếng Anh	06_621	Vũ Anh Thư	23	1	2009	Đăk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS TT Đăk Mâm	Krông Nô	15,00	Ba
695	Tiếng Anh	06_615	Cù Khánh Huyền	15	11	2009	Đăk Lăk	Kinh	Nữ	9A1	THCS TT Đăk Mâm	Krông Nô	14,30	Ba
696	Tiếng Anh	06_612	Trần Thị Hoàng Anh	8	10	2009	Đăk Lăk	Kinh	Nữ	9A1	THCS TT Đăk Mâm	Krông Nô	14,00	Ba
697	Tiếng Anh	06_614	Phan Vũ Hồng Hạnh	9	4	2009	Đăk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS TT Đăk Mâm	Krông Nô	13,50	KK
698	Tiếng Anh	06_622	Huỳnh Nguyễn Quỳnh Trâm	28	8	2009	Đăk Nông	Kinh	Nữ	9D2	THCS Nam Đà	Krông Nô	12,90	KK
699	Tiếng Anh	06_624	Đinh Thị Vy	1	1	2009	Đăk Nông	Kinh	Nữ	9D2	THCS Nam Đà	Krông Nô	12,70	KK
700	Tiếng Anh	06_617	Phạm Hoàng Khánh Linh	13	4	2009	Đăk Lăk	Kinh	Nữ	9A1	THCS TT Đăk Mâm	Krông Nô	12,30	KK
701	Tiếng Anh	06_618	Trịnh Thị Yến Nhi	13	7	2009	Đăk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS TT Đăk Mâm	Krông Nô	12,20	KK
702	Tiếng Anh	06_623	Nguyễn Trần Hà Vy	1	10	2009	Đăk Lăk	Kinh	Nữ	9D2	THCS Nam Đà	Krông Nô	12,10	KK
703	Tiếng Anh	06_613	Vũ Đức Duy	23	8	2009	Đăk Lăk	Kinh	Nam	9A1	THCS TT Đăk Mâm	Krông Nô	11,50	

TT	Môn thi	SBD	Họ và tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Nam/Nữ	Lớp	Trường	Huyện/TP	Điểm thi	Giải
				Ngày	Tháng	Năm								
704	Tiếng Anh	06_619	Lê Minh Phước	6	1	2010	Đắk Nông	Kinh		8A3	THCS Đắk Drô	Krông Nô	9,90	
705	Tiếng Anh	06_616	Nguyễn Hoàng Trung Kiên	31	10	2009	Đắk Nông	Kinh		9A2	THCS Đắk Drô	Krông Nô	9,80	
706	Tiếng Anh	07_674	Nguyễn Hương Anh	31	5	2009	Bình Phước	Kinh	Nữ	9A2	THCS Nguyễn Du	Đắk Glong	13,60	KK
707	Tiếng Anh	07_680	Nguyễn Đức Mạnh	4	2	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A1	THCS Hoàng Văn Thụ	Đắk Glong	11,80	
708	Tiếng Anh	07_681	K' Năng	09	3	2010	Đắk Nông	Mạ	Nam	8A1	THCS Phan Chu Trinh	Đắk Glong	11,60	
709	Tiếng Anh	07_679	Nguyễn Lê Hà Linh	21	05	2010	Đắk Nông	Kinh	Nữ	8A2	THCS Nguyễn Du	Đắk Glong	11,40	
710	Tiếng Anh	07_683	Nguyễn Thị Trà Nguyên	19	2	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A4	THCS Nguyễn Du	Đắk Glong	11,40	
711	Tiếng Anh	07_675	Cao Gia Bảo	3	5	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A2	THCS Chu Văn An	Đắk Glong	10,10	
712	Tiếng Anh	07_682	Nguyễn Ngọc Kim Ngân	5	2	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Nguyễn Du	Đắk Glong	9,70	
713	Tiếng Anh	07_684	Trần Vũ Bảo Trang	18	6	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A1	THCS Hoàng Văn Thụ	Đắk Glong	9,40	
714	Tiếng Anh	07_676	Nguyễn Trần Gia Bảo	12	10	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9A1	THCS Nguyễn Du	Đắk Glong	7,90	
715	Tiếng Anh	07_678	Trần Thị Ngọc Hà	13	11	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9A3	THCS Nguyễn Du	Đắk Glong	7,60	
716	Tiếng Anh	07_677	Nguyễn Phạm Tâm Đan	17	03	2010	Bình Định	Kinh	Nữ	8A2	THCS Nguyễn Du	Đắk Glong	7,40	
717	Tiếng Anh	08_718	Lê Mạnh Hiếu	11	11	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9E	THCS Đắk Buk So	Tuy Đức	14,00	Ba
718	Tiếng Anh	08_724	Nguyễn Phạm Kiều Trang	12	8	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9E	THCS Đắk Buk So	Tuy Đức	13,70	KK
719	Tiếng Anh	08_725	Trần Nguyễn Khánh Vy	25	10	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9D	THCS Đắk Buk So	Tuy Đức	13,60	KK
720	Tiếng Anh	08_722	Đồng Hữu Minh Nhật	28	5	2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	9D	THCS Đắk Buk So	Tuy Đức	12,70	KK

TT	Môn thi	SBD	Họ và tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Dân tộc	Nam/ Nữ	Lớp	Trường	Huyện/TP	Điểm thi	Giải
				Ngày	Tháng	Năm								
721	Tiếng Anh	08_719	Hà Thị Diệu Linh	03	01	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9E	THCS Đắk Buk So	Tuy Đức	11,30	
722	Tiếng Anh	08_723	Nguyễn Nữ Hoàng Anh Thư	12	6	2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	9D	THCS Đắk Buk So	Tuy Đức	10,40	
723	Tiếng Anh	08_717	Nông Thị Hồng Duyên	08	4	2009	Đắk Nông	Tày	Nữ	9D	THCS Ngô Quyền	Tuy Đức	10,00	
724	Tiếng Anh	08_720	Lê Thị Như Ngọc	21	03	2009	Vũng Tàu	Kinh	Nữ	9	THCS&THPT Lê Hữu Trác	Tuy Đức	8,50	
725	Tiếng Anh	08_721	Chu Ngọc Thảo Nguyên	21	5	2009	Đắk Nông	Kinh	Nữ	9B	THCS Ngô Quyền	Tuy Đức	8,50	